

V23
CH 121

NHIỀU TÁC GIẢ

Chân Trời Xa

thuongmaitrangxua.vn

THƯ VIỆN

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

NƠI ĐẸP TUỔI XUÂN

Truyện ký

Đêm mùa hè. Vòm trời Hồ Tây lồng lộng. Những vì sao như những hạt tấm vải khắp bầu trời. Trăng hạ tuần càng về khuya càng tỏ, làm cho không gian càng mênh mông. Hàng cây bên hồ thỉnh thoảng lại rung rinh cành lá bởi những cơn gió từ phương nam ào tới. Với mảnh đất Hồ Tây — nơi Bích Liên sinh ra và lớn lên — thì những đêm ngồi bên Hồ Tây hóng gió, đón trăng thế này chẳng có gì đặc biệt lắm. Đông qua, xuân tới, rồi hè về và mùa thu lại đến, mỗi mùa in lại một sắc thái, một hình ảnh về thiên nhiên, về con người trong tâm trí cô học sinh Hà Nội vốn ấp ủ bao ước mơ thầm kín. Nhưng đêm nay... Cũng như bao đêm hè khác, mà suốt từ chập tối đến giờ, ngồi trên ghế đá với người yêu, càng đưa mắt nhìn trời, nhìn nước Hồ Tây, Liên lại cảm thấy lòng mình trĩu nặng...

Cổ xua tan những giây phút im lặng chen lẫn trong câu chuyện tâm tình với người yêu, Liên đưa tay chỉ về góc trời phía tây, hỏi người yêu :

— Trong chòm sao ấy, đó anh phát hiện được điều gì đặc biệt đây?

— Anh chẳng thấy gì em ạ, ngoài cái bình thường như trăm nghìn chòm sao khác.

Liên cười:

— Con mắt « nhà vật lý » mà không nhìn ra thì « xoàng » quá đấy!

— Ấy vậy, mà nhiều lần đánh cuộc anh đã thua em thật sự!

— Anh « khiêm tốn » giả vờ, có phải không?

Cả hai cười như nắc nẻ. Thế là bằng câu chuyện vui, Bích Liên đã phần nào làm sống dậy cái vô tư, hồn nhiên trong những buổi đầu gặp gỡ để rồi nhen mãi ngọn lửa của tình yêu. Kỳ lạ thật! Đúng như một số bè bạn bước vào ngưỡng cửa tình yêu sớm hơn Bích Liên kể lại rằng, trên chặng đường đi tới, thường có những lúc người ta giận hờn nhau vô cớ... Riêng đêm nay, với Bích Liên không phải là « vô cớ ». Liên và người yêu đang tranh luận để tìm con đường đi tới chân trời mà tuổi trẻ hằng mơ ước. Biết bao buổi tâm tình, họ đã nói với nhau về cái chân trời ấy. Từ buổi còn ngồi trên ghế nhà trường cấp 3, họ đã nghĩ về con đường họ sẽ đi sau khi tốt nghiệp phổ thông. Có thể người là bác sĩ, người là kỹ sư... Không nhất thiết hai người cứ phải cùng nghề, miễn là, bằng tháng năm miệt mài với trang sách, họ sẽ có những công trình khoa học. Chà! Buổi ấy, cứ mỗi lần bàn luận với nhau điều đó lòng dạ mỗi người cứ rạo rực, lâng lâng! Và hôm nay đây, cả hai vừa mới đi được chặng đầu tiên trên con đường thực hiện mơ ước ấy. Cả hai vừa tốt nghiệp đại học ở hai nước bạn. Cả hai đang vui nghỉ những ngày hè thoải mái để chờ sự phân công công tác. Chặng đường đi tiếp theo sẽ như thế nào

đây? Câu hỏi ấy làm Bích Liên nhiều đêm ngủ không ngon giấc. Và trong khi tìm lời giải đáp, nảy sinh những mâu thuẫn, dẫn vật cho cả hai người.

Bích Liên kéo tay người yêu chỉ về phía chòm sao đang nhấp nháy:

— Anh nhìn kỹ mà xem. Có một ngôi sao sáng nhất trong chòm sao ấy, nhưng lại nhấp nháy ít nhất phải không?

— Ừ, đúng thế thật!

Bích Liên cười và được dịp « tấn công » người yêu về câu chuyện đang tranh luận dở từ chập tối:

— Đây có một ngôi sao ấy thôi mà anh nhìn mãi mới thấy, huống chi việc em quyết định nhận công tác ở miền tây Thanh Hóa, để gì một chốc một lát, anh thông cảm với em...

Người yêu của Liên, giọng thủ thỉ:

— Có lẽ em vẫn chưa hiểu hết suy nghĩ của anh. Anh rất tôn trọng mơ ước của em từ xưa. Nhưng theo anh nghĩ, chúng ta có nhiều cách đi tới đích. Và không chỉ là một cái đích, mà còn là hai cái đích...

— Anh muốn nói cả sự nghiệp và cuộc sống riêng tư chứ gì?

— Đúng thế em ạ! Tại sao em không muốn « chớp thời cơ » khi tổ chức cho phép em nêu nguyện vọng? Em đơn giản quá, nông nổi quá khi chọn về nơi ấy. Anh cứ mừng rỡ thế này: anh và em cùng ở Hà Nội, chúng ta giúp nhau chăm sóc cuộc sống riêng và cả sự nghiệp khoa học nữa. Ôi hợp lý biết bao và cũng lý tưởng biết bao! Ít ai có thể sánh kịp với chúng ta em nhỉ?

Hai thái dương Bích Liên như có bàn tay vô hình giật giật những mạch máu. Đầu óc cô nóng bừng. Liên cố ghìm lại sự bức dọc trời dậy khi nghe người yêu phác vẽ cái « viễn cảnh » cuộc sống như thế đó.

— Anh ạ. Với anh, cuộc sống như vậy có thể là đẹp, nhưng với em thì khác. Điều ấy, em có thoáng nghĩ tới vào những ngày còn học lớp 10 phổ thông. Đạo đó do hạn chế về cách nhìn và cách nghĩ, anh và em dễ thi vị hóa cuộc sống. Chắc chẳng ai trách móc chúng ta. Nhưng bây giờ, sau bốn năm năm được học tập và tu dưỡng dưới mái trường đại học, em rất ngượng ngùng mỗi khi thấy đầu óc mình vẫn đeo đuổi ý nghĩ ấy, lại lớn vồn những ý nghĩ năm xưa...

Người yêu Liên xẵng giọng:

— Thôi, chúng ta còn nhiều dịp tranh luận về điều đó. Bây giờ, anh chỉ hỏi em một điều: Tại sao tổ chức cho phép em nêu nguyện vọng, em lại từ chối?

— Vì em không muốn tổ chức «ưu tiên» em một lần nữa.

— Không có gì làm em phải đắn đo cả. Tại sao em lại cho đó là một sự ưu tiên? Nếu khi tổ chức có quyết định chính thức rồi, mà mình xin xét lại sự phân công đó thì mới ngại chứ?

— Đã đành là như thế, nhưng...

— Nhưng lại cái bệnh «tự trọng» tiểu tư sản chứ gì? Em khờ dại quá đấy!

Đã đến lúc Liên muốn vạch rõ tất cả mọi góc cạnh trong sự suy nghĩ ích kỷ của người yêu, song Liên thấy, làm như vậy dễ dẫn tới hậu quả không hay. Liên lựa lời, tâm sự.

— Anh ạ. Mong anh thông cảm khi em nói với anh điều này: chúng ta nghĩ gì khi những bè bạn ta, người vào nhà máy, người lên công trường, sôi nổi đóng góp tài sức của tuổi xuân cho phong trào «Lao động tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm»? Những năm tháng ấy, chúng mình được Đảng và Nhà nước ưu

tiên đi học nước ngoài. Đành rằng học tập cũng là một nhiệm vụ, song so với nhiều bè bạn thì chúng ta chưa cống hiến được gì cho đất nước. Vâng, đúng là khờ dại, nếu em vẫn nuôi sự mơ ước tâm thường như hồi anh và em còn học phổ thông: có một căn phòng ở Hà Nội, làm việc ở Hà Nội, vợ chồng con cái đều ở Hà Nội... Tóm lại là chúng ta cứ đòi hỏi xã hội phải chiều theo ý muốn của mình trong khi xã hội lại đòi hỏi rất nhiều sự đóng góp của tuổi trẻ. Thú thật với anh, lương tâm em rất day dứt khi chọn một hướng đi hợp với tuổi trẻ ở thời đại mới này. Anh có thể kết luận em là «cứng rắn» và thậm chí là «nóng nổi» đấy, song em nghĩ kỹ rồi. Chỉ có thể chọn một trong hai con đường hoặc là đi theo tiếng gọi của lý tưởng chung, hoặc là đi theo tiếng gọi của cái «tôi» ích kỷ.

Người yêu Liên khoanh tay trước ngực, nét mặt đăm chiêu. Đêm Hồ Tây, càng về khuya, càng tĩnh mịch. Bích Liên nghe rõ từng cơn sóng nước Hồ Tây vỗ vào bờ. Người yêu Liên chậm rãi:

— Em nên nghĩ lại. Rồi chúng ta sẽ xây dựng gia đình, sẽ có con. Anh không dám cản ước mơ của em, nhưng giả thiết rằng, ở nơi núi rừng ấy, em sẽ làm được những gì? Anh đã đòi hỏi rồi, làm một giáo viên dạy trung cấp, như vậy, em sẽ thực hiện ước mơ đi vào khoa học thế nào nhỉ? Và nếu em có điều kiện đi chẳng nữa, một khi đã có mụn con, ai giúp đỡ em trong lúc gian nan, vất vả...

Khóe mắt Liên ươn ướt. Từ lâu rồi, Liên rất quý trọng ở anh có một tình yêu chân thành, đằm thắm. Sự thử thách của tình yêu giữa hai người không còn là một sớm, một chiều. Vốn quen thân nhau từ hồi học phổ thông, những năm tháng học ở nước ngoài, dù cách xa nhau hàng nghìn ki-lô-mét, nguồn tình cảm thiêng liêng ấy

vẫn được cả hai tôn trọng, nâng niu. Chẳng phải không có lúc Bích Liên « dao động » khi gặp những người bạn khác cũng thiết tha ngỏ ý, gửi tình. Sự đồng cảm về nghĩ suy, mơ ước vẫn là sợi dây bền chặt nối Bích Liên với anh. Song trên con đường đi tới hạnh phúc, giữa Liên và anh đã có những phút giây « bùng nổ ». Đêm nay, Liên vừa thấy bức bối, vừa thấy yêu thương anh. Ở cái chiều sâu lắng nhất của tình yêu, người ta mới rung cảm hết cái thiêng liêng của tiếng gọi trái tim. Và một khi, gắn được cái thiêng liêng của tình cảm ấy với tiếng gọi của cuộc sống chung, mới thấy hết sự cao quý của nó. Chính Liên cũng đã thấy rồi rằm, khi tự mình lý giải sự việc ấy. Vì thế trong cuộc tranh luận để tranh thủ sự đồng tình về hướng đi này, Liên nghĩ, « nếu giả néo dễ đứt dây » Liên chuyển sang tâm tình, thuyết phục.

— Hơn ai hết, em hiểu những tảng uẩn trong suy nghĩ của anh. Và cũng hơn ai hết em trân trọng những tình cảm của anh dồn cho em từ những ngày đầu. Từ ngày anh đến với em, anh đã mang lại cho em nhiều nguồn vui và nghị lực sống. Ở góc cạnh nào đó, lời khuyên của anh có lý, bắt nguồn từ cuộc sống thực tế, mà bất cứ ai đi vào tình yêu không thể không nghĩ tới. Nếu em nghĩ không lầm thì xưa kia các cụ quan niệm hạnh phúc của một anh con trai là có « vợ đẹp, con khôn ». Còn hiện nay, thì nhiều người nghĩ rằng, hạnh phúc của anh đó là cô vợ có nghề nghiệp, nhất là lại có bằng kỹ sư, được sống gần chồng ! Song với em, em nghĩ khác họ. Sống gần là hạnh phúc. Nhưng không phải sống xa nhau mà không có hạnh phúc. Ở nơi xa ấy, người vợ và người chồng cùng vượt lên gian nan, làm nên được sự nghiệp, thì hạnh phúc sẽ to lớn và đẹp để gấp nhiều lần thứ hạnh phúc bình thường phải không anh ? Em không phải là nhà ngôn ngữ, nên không diễn đạt rõ khái niệm của chữ « hạnh phúc », em cứ nói nôm na như thế...

Người yêu Liên cười gượng :

— Không phải là « nhà ngôn ngữ », nhưng em lại cắt nghĩa rõ hơn, chặt chẽ hơn họ. Dù sao, anh vẫn chưa tán thành hết những điều em nghĩ. Anh vẫn cảm thấy em chưa « thực tế » lắm với cuộc sống hiện nay...

— Đó là quyền anh nghĩ. Song, em tin rằng, nếu anh và em vẫn nuôi mơ ước năm xưa thì nhất định chúng ta sẽ cùng đi tới đích. Em nhớ có nhà bác học nào đó đã khuyên tuổi trẻ : « có nhiều ngã đường đi tới chiến công, nhưng trước hết phải có niềm tự tin và lòng dũng cảm... »

Một sáng mùa thu trên sân ga Hàng Cỏ. Những đoàn người hối hả ra ga chờ chuyển tàu xuôi Hà Nội — Thanh Hóa. Một cô gái trẻ Hà Nội xinh xắn trong chiếc áo sơ mi màu ghi, ngực lấp lánh chiếc huy hiệu Đoàn tươi rói và sau lưng, gọn gàng chiếc ba lô màu cỏ úa. Người đi tiễn Bích Liên hôm đó khá đông, chuyện nôm như pháo rang. Nhí nhảnh hơn cả vẫn là các bạn gái cùng tuổi với Liên, cùng học phổ thông với nhau từ những năm còn bé. Người đã có chồng, có con ; người thì đang « dăm » cho chín như Liên... — Thôi, bọn mình kéo ra chỗ khác để anh chị còn « hàn huyên » tí chút trước khi tàu chạy chứ !

— Ôi giờ, bao đêm tâm sự bên Hồ Tây rồi ! Ghế đá mòn vẹt đi, vệt cỏ chỗ để chân không mọc nổi còn gì !

Có tiếng dăm lưng thùm thụp.

— Chúng mày chưa « qua cầu » nên chẳng tâm lý tí nào cả. Một giây bây giờ quý hơn một tối dạo chơi Hồ Tây đấy !

Bích Liên không nhìn được cười. Hai tai cô bừng đỏ. Đoàn tàu kéo hồi còi đầu tiên như giục hành khách nhanh chóng lên tàu. Bích Liên cảm ơn các bạn rồi đến chỗ bố đứng. Ông cụ trao cho Liên chiếc túi xách nhỏ trong đựng gói cơm nếp và ít đồ dùng lặt vặt. Ông ôn tồn bảo Bích Liên:

— Con nhớ giữ gìn sức khỏe. Đến nơi viết thư ngay báo tin cho gia đình. Con cứ yên tâm. Mọi việc rồi sẽ ổn thỏa cả.

— Con sẽ làm đúng lời bố dặn.

Như sự nhớ ra điều gì, ông vội tìm trong túi xách của mình, rút ra một cuốn sổ, bìa nửa xanh, nửa đỏ:

— Chẳng có gì kỷ niệm cho con cả. Bố chỉ có quyển sổ này tặng con. Đây là kỷ niệm sâu sắc nhất của bố trong quãng đời làm nghề dạy học. Trong cuốn sổ này có nhiều chữ ký của những học sinh thân yêu nhất của bố. Bây giờ họ đang có mặt ở khắp mọi miền đất nước. Mong rằng với tất cả niềm tin và nghị lực của con, con sẽ thực hiện được ước mơ...

Ông cụ đạp xe về cùng với các bạn Liên. Còn lại người yêu đang cầm cúi xiết lại mấy sợi dây buộc trên ba lô. Đoàn tàu chuẩn bị lăn bánh, kéo thêm những hồi còi dài.

— Em lên đường mạnh giỏi nhé. Anh chờ đón những chiến công mới của em.

— Cảm ơn anh. Em đi.

Đoàn tàu chạy một đoạn rồi, ngoái nhìn lại sân ga, Liên vẫn thấy người yêu mình đứng đó. Cô biết anh cũng chung niềm bàng khuâng, thương nhớ như cô. Trong ánh mắt hôm nay của anh, Liên như đọc được ở đây điều gì ân hận. Phải rồi, hơn một tuần trước buổi lên đường, cuộc tranh luận giữa anh và Liên để chọn hướng đi này, vẫn chưa ngã ngũ hoàn toàn. Trong số

bạn bè của Liên, có người tán thành việc làm của Liên, có người không thông cảm. Một vài bạn đã nói xa, nói gần.

— Bích Liên muốn để cho mọi người hiểu đây là Bích Liên, chứ không phải là loại người làng nhàng như cánh ta đâu!

— Ôi chao! Ai có tài người ấy cứ thi thố, và gì đến mình mà phải bình với phẩm?

— Ừ, thì cũng nói cho vui. Nếu hẳn biết điều hơn lẽ thiệt thì xin công tác quanh quanh Hà Nội có tốt hơn không?

— Đời còn dài! Chả biết « mèo nào sẽ cắn mướp nào »?

Thật tình, những lời bóng gió kiểu ấy làm tâm tư Bích Liên cứ rối tinh rối mù lên. Cũng may, ông bố là một trong những người ủng hộ Liên. Cuộc đời mấy chục năm làm nghề dạy học, ông hiểu và cảm thông với ước mơ và tâm trạng của tuổi trẻ. Khi biết chuyện Liên có quyết định về công tác nơi núi rừng Thanh Hóa, ông nói với Liên chẳng chút đắn đo.

— Ở chế độ mới, bố mẹ tôn trọng sự lựa chọn tương lai của con cái. Đi xa hay gần tùy ý con và tùy yêu cầu của tổ chức. Ai chẳng muốn mong con cái sống gần bố mẹ? Nhưng khi con lựa chọn con đường ấy, bố hiểu rằng, con đã biết suy nghĩ. Có ước mơ và hoài bão đã là quý, nhưng lại có chí theo đuổi để thực hiện mơ ước ấy đến cùng, càng quý giá hơn...

Lòng Liên rộn ràng khi nghe những lời khuyên nhủ của bố. Cô càng thấy kính, thấy thương người bố đã vất vả nuôi mấy người con ăn học. Liên là con lớn, được đi học đại học đầu tiên. Sự chăm lo của bố và cả của mấy em là một trong những nguồn động viên cô cần mẫn học tập suốt những năm tháng ở nước ngoài. Nhận bằng tốt nghiệp loại ưu, cô thấy lòng mình thanh thản khi nghĩ

tới trách nhiệm của đứa con lớn trong gia đình. Thật tình, khi được phân công đi học ngành nông nghiệp ở nước bạn, bố Liên không vui lắm. Nguyên vọng của ông ấp ủ từ lâu là muốn cô vào học ngành sư phạm, một mặt theo đuổi nghề của ông; mặt khác, theo ông, nghề ấy thích hợp với con gái hơn cả.

Liên nhớ mãi một hôm, nằm ở nhà trong, tình cờ, cô nghe được hết câu chuyện của bố với mấy thầy giáo:

— Tôi mừng lắm, khi thấy cháu biết lựa chọn đường đi, cháu lại có chí nữa. Người yêu nó rồi cũng phải chiều ý nó thôi. Còn tôi, chỉ hơi băn khoăn là con gái đi xa, ở nơi rừng rậm, gian khổ chưa quen, lỡ xảy ra chuyện gì...

Ngập ngừng một lát, ông cụ lại sôi nổi ngay:

— Chà! Các cụ có câu « hậu sinh khả úy ». Lo xa thế thôi, chứ bây giờ ở đâu chả có sự giáo dục chặt chẽ của tập thể. Miễn là chúng nó có chí phải không các bác?

Đúng như lời ông cụ dự đoán, ít hôm, sau cuộc tranh luận ở Hồ Tây, người yêu Liên chủ động gặp Liên tâm sự:

— Cái gì cũng có lẽ thiệt, điều hơn. Nhưng trên hết, như em nói, là lý tưởng tuổi trẻ. Anh mong và tin em có thể thực hiện được những điều anh và em lâu nay từng ấp ủ...

Ôi, trong cuộc đời của mỗi bạn trẻ, hầu như ai chẳng có buổi lên đường mang theo bao kỷ niệm buồn vui, thương nhớ? Với Bích Liên, đây chẳng phải là chuyến đi xa đầu tiên. Đây là chuyến đi mà cả gia đình và nhiều bạn bè trông đợi. Những lời chúc lên đường hôm nay, Liên hiểu, cũng là sự thách thức cả chặng đường đi của cô trong những ngày sắp tới. Lo nhiều hơn mừng. Nếu hoài bão thiêng liêng của cô ấp ủ từ xưa không thấp

sáng trong tâm trí những ngày qua, chắc chắn cô không thể bước nổi lên tàu để đi về phương Nam như hôm nay...

Vừa rửa chân tay ở ngoài suối về, cô vẫn thư của trường đã í ới:

— Này, có thư của người yêu phương xa gửi « Bích Liên » đây này!

Trống ngực Liên rộn rịp. Chà! một lá thư người thân đến miền rừng núi này quý hóa biết bao!

— Có phải « ông xã » không hay lại...

Cô vẫn thư chia lá thư ra rồi lại ném ngay vào ngăn kéo. Xưa nay, chuyện đùa vui trong khi chuyển thư từ cho những anh chị đang có nhiều người « nhóm ngó » thường là như thế.

Về tới phòng ở, Bích Liên bóc thư xem ngay:

« Liên thân thương!

Vẫn nhận ra con Hồng bé bỏng và bướng bỉnh này chứ? Cũng cùng ở nơi rừng núi phía Tây đất nước, muốn đến thăm nhau mà cứ xa vời vợi! Nghĩa Lộ này, chắc có nhiều nét giống chỗ mày. Núi rừng ở đâu chẳng sẵn cây, nhiều chim, lắm vật! À, phải kể cho mày điều « bí mật » thời sự này. Mình vừa đi chặt nữa về thì viết thư cho bạn đấy. Đang viết, thấy ống chân ngựa ngựa. Té ra một chú vắt đã no căng máu. Buổi đầu, mình sợ thét lên đấy; nhưng giờ thì đã quen quen. Công việc « gõ đầu trẻ » bước đầu đã cuốn hút, mình dạy lớp 3, có 25 người thì hai phần ba là học sinh dân tộc ít người. Đọc và viết sai chính tả nhiều lắm. Tháng vừa qua, mình tập trung sức sửa lỗi phát âm,

có tiến bộ nhiều, nên cũng thấy vui vui. Về mặt này chắc bạn nhàn nhã hơn. Và công việc chắc sẽ « rạng rỡ » hơn nhiều. « Người yêu phương xa » vẫn gửi thư đều đặn. Thú thật, có thư « anh chàng » cổ vũ, mình vui hơn, yên tâm làm việc hơn...

À còn điều mừng thứ hai là mình đã biết đốn cây, bó củi và đan phên. Dĩ nhiên còn thua xa bè bạn, nhưng ban đầu, mình tưởng không thể làm được. Còn mây? Mong mọi sự tốt lành sẽ đến với mây. Chờ thư mây ngang với thư « người yêu phương xa » đấy!

Hồng ».

Đọc xong, Liên bỗng reo thầm:

— Hồng ơi! Sao bạn giống mình nhiều nét quá. Mây muốn biết rõ công việc của tao ư? Cũng chặt cây, đốn gốc như mây đấy. Tay vẫn còn vết phỏng rộp đây. Cũng đã biết thế nào là cái kiểu hút máu em như ru của các chú vất, và cái thấm đau của đôi vai sưng vù lên sau mỗi chuyến đi vác cây, gánh nước. Và cũng như mây, ít nhiều tao đã tìm thấy nguồn vui sau mỗi giờ lên lớp ở mái trường trung học trồng trọt Sao vàng này...

Trong cuộc sống, thường có những sự ngẫu nhiên đến buồn cười! Hồng là một trong những bạn thân của Liên từ hồi còn học cấp một, tốt nghiệp trường Sư phạm trung cấp, cô tình nguyện về dạy ở Nghĩa Lộ. Hôm chia tay Liên, Hồng vẫn nhí nhảnh: « Có lẽ tao là đứa hăm hiu nhất. Con đường tao đi chắc chẳng đứa nào muốn theo. Và vì thế, chắc hẳn sẽ rất khó gặp gỡ chúng mày trong nghĩ suy cũng như nghề nghiệp... » Hồng có biết đâu rằng trong những ngày đấu tranh để chọn hướng đi, thì chính việc làm của Hồng đã bồi đắp thêm mơ ước của Liên. Trong cuộc sống của tuổi trẻ, dường như cái đầu tiên và cũng là cái lâu bền nhất của tình bạn

không chỉ là ý hợp tâm đầu về cá tính, về những vui thú riêng tư, mà còn sự giống nhau về con đường mà mỗi người sẽ đi tới trong tương lai. Những lá thư tiếp sau của Hồng như những chất men kích thích thêm sự hăng say với nghề nghiệp của cô kỹ sư nông nghiệp người Hà Nội trên vùng núi rừng Thanh Hóa.

Mỗi ngày lao vào công việc, Bích Liên càng thấy mình thiếu thốn nhiều thứ. Đương nhiên sự thiếu thốn trước tiên là sinh hoạt vật chất nơi núi rừng. Điều ấy, Liên đã lường được trước và luôn nhắc mình gắng chịu đựng, vượt lên, để dần dà thích nghi với môi trường sống. Với Bích Liên, cái khó hơn cả là làm sao đáp ứng được yêu cầu của công việc. Nỗi khổ tâm này để ra nỗi khổ tâm khác. Ngõ ngàng với cuộc sống đầu tiên ở nơi rừng núi đã đành, nhưng điều ngõ ngàng đáng lo hơn với Liên là rèn được cái phong cách người giáo viên trung học chuyên nghiệp. Không được tôi luyện trong nghề sư phạm, bây giờ bước lên bục giảng giờ đầu tiên, trông ngược Liên đáp thành thịch. « Đoàn trường ai có qua cầu mới hay ». Những hôm chuẩn bị bài, Liên cứ trầm nghĩ rằng, dạy môn hóa học, môn sinh vật như thế này thì chắc hẳn mình sẽ thừa kiến thức! Nào biết đâu rằng, sau giờ giảng bài sinh vật đầu tiên, có một học sinh đến hỏi: « Thừa cô, ở vùng em ở, người ta hay dùng lá xoan cho vào trong chum để dấm chuối. Vì sao chuối lại chín nhanh và đẹp màu? » Thoạt nghe, tưởng điều ấy chẳng có gì liên quan với bài Liên giảng. Năm nghiền ngẫm cố mới thấy có nhiều điều móc xích với nhau. « Tại sao khi nói về chất diệp lục, mình không chú ý lý giải một hiện tượng bình thường và phổ biến này: có những cây thay lá rất nhanh, có những cây quanh năm có rất ít lá vàng, lá rụng? Ừ, cũng chuyện dấm chuối chín, một lần nào đó, cô cũng được nghe người ta kể rằng, muốn

cho chuối chín ngay khi còn ở cây, người ta thường nhét một cục vôi chưa tôi vào giữa thân cây chuối. Té ra, chính mình được học sâu về trồng trọt, có bằng « kỹ sư » đang hoàng, mà vẫn có cái thua những người nông dân bình thường, vốn chân lấm, tay bùn từ thuở bé...

Mỗi ngày, Bích Liên càng thấy lý luận về cây trồng mình chưa thật vững vàng. Điều day dứt hơn nữa là khi thực hành, cô thấy lúng túng và ngượng ngùng lắm sao. Tiếng là « kỹ sư nông nghiệp » nhưng nghĩ lại những năm tháng học ở nước ngoài hầu như quanh năm suốt tháng, Liên chỉ ngồi ở giảng đường và phòng thí nghiệm. Có một số lần được đi xuống nông thôn, nhưng ở nông thôn nước bạn, rất khác ta, đặc biệt là phương pháp canh tác ... Từ bé lớn lên trên mảnh đất nội thành Hà Nội, khi được tiếp xúc với hạt lúa, củ khoai thì Liên lại ở trên nước bạn. Bây giờ về đây yếu điểm ấy bộc lộ rõ nét hơn. Đối với một kỹ sư nông nghiệp, không chỉ nói lý thuyết được, giảng kiến thức giỏi, mà còn biết bắt tay làm thật sự, làm thành thực. Ở đây, công việc đổ cây, chặt nữa ... vốn là nghĩa vụ, trở thành chuyện bình thường. Còn việc cày cấy, nhổ mạ, cắt lúa, rắc phân ... là những động tác mà người giáo viên chuyên dạy về lúa như Liên, chỉ ít ra phải thành thực hơn các giáo viên dạy môn học khác. Liên đã từng nghe mấy học sinh năm cuối xì xào: « Tưởng « kỹ sư » sẽ thạo nghề lắm, thế mà khi giảng cũng như lúc thực hành vẫn thấy « như gà mắc tóc »! Lòng dạ Liên như có ai xát muối. Biết bao điều không thể ngờ tới khi Liên nhận quyết định về đây! « Em đơn giản quá, nông nổi quá khi chọn về nơi ấy... » Ôi, lời anh khuyên tôi hôm nào bên Hồ Tây ấy, phải chăng, anh đã thấy trước được điều này? Nhưng tại sao anh lại không chỉ bảo em cẩn kễ?... Không, em có thể đơn giản khi suy nghĩ những việc cụ thể em sẽ

làm, song em không nông nổi khi chọn một hướng đi cho lý tưởng. Em biết cái gì tuổi trẻ cần phải lựa chọn dứt khoát, cái gì cần phải vượt lên để đi tới. Không, em không thể đồng tình với anh, hạnh phúc là sự an nhàn trong cuộc sống; không nhất thiết anh và em cứ công tác ở Hà Nội, thì chúng ta mới thực sự có hạnh phúc. Anh đã đến với em từ những ngày còn học lớp 10, chắc anh đã hiểu em nhiều. Nếu bình thường mà nói, em sinh ra và lớn lên trên miếng đất bên Hồ Tây ấy, lẽ nào em lại muốn xa nơi có bao kỷ niệm thân thương? Lý tưởng tuổi trẻ đã gọi em. Những việc làm như Hồng, Thúy... đã giục giã em. Và trước một thực tế ấy, em đã lựa chọn dứt khoát, nhận sự đi xa. Em biết gian nan nhiều (bây giờ thì em mới vỡ lẽ và thấm « mùi vị » của những cực nhọc ở đây). Em đã vấp vấp. Lúc ấy, dĩ nhiên những cái tầm thường lại trỗi dậy, muốn kéo em trở về Thủ đô về gần anh thương mến... Không, không thể như thế! Ngẫm nghĩ em càng thấy chỉ lý câu nói nửa đùa, nửa thật của ông hiệu trưởng khi em đặt chân tới trường « Đầu tiên, chắc cô sẽ rất ghét nhiều thứ ở đây, nhưng rồi sau đó cô sẽ yêu nó thiết tha ». Hiện nay, phải nói thực với anh rằng em chưa có cái « tình yêu thiết tha » với mảnh đất này, nhưng em tin rồi sẽ có. Một nhà bác học đã nói: « Hãy đi tới công việc bằng cả trái tim, ta sẽ có tình yêu lớn ».

Thư trước, anh bảo em đã mắc bệnh « lý tưởng hóa », « thần thánh hóa » những nghĩ suy của em và cuộc sống. Do thiếu kinh nghiệm sống, nên rất có thể trong nhìn nhận đôi điều em đã mắc bệnh chủ quan. Nhưng không vì thế mà anh bảo em là « thần thánh hóa ». Còn « lý tưởng hóa »? Nếu ở góc độ từ gian nan, em vẫn vui vẻ chịu đựng, vượt lên thì anh phải mừng và cổ vũ em nhiều nữa ấy chứ! Em biết hôm ra đi, để chiều ý em, anh tạm « dịu » và « lảng động » những điều còn tranh luận dở.

Anh chờ thực tế nơi đây để lấy đó « là bài học cảnh tỉnh em ». Đúng, anh ạ! Đó là bài học cảnh tỉnh cho cả em, cả anh và cả cho nhiều bạn trẻ đang ngập ngừng trước ngưỡng cửa cuộc đời. Và riêng em, còn là bài học « cảnh tỉnh » những yếu đuối và cách sống xa lạ của em với cuộc sống sôi động ở mái trường này, ở nơi này... »

... Năm học qua nhanh. Với Bích Liên, năm đầu tiên đứng trên bục giảng, để lại trong ký ức bao kỷ niệm vui vui. Nhớ lại những mùa phượng đỏ năm xưa, rồi mái trường cấp 2, cấp 3, Liên như con chim riu rít về khoe với bố, điểm 4, điểm 5 trong từng môn học. Bây giờ khác xưa nhiều quá! Liên đã là cô giáo, góp công, góp sức cùng đồng nghiệp đào luyện lớp học sinh « miệng nói hay tay làm giỏi ». Những đồng thóc vàng rục sần kho, những bắp ngô to, những luống rau xanh tốt, mượt mà... — có phần trí tuệ và mồ hôi của cô giáo Hà Nội... Mùa hè đầu tiên chứng minh những thành công đầu trong cuộc đấu tranh để khẳng định hướng đi của lý tưởng.

« Mình sẽ kể những chuyện gì và nói câu gì đầu tiên khi gặp anh ấy ở ga Hàng Cỏ nhỉ? O, ước gì có một toa tàu dành riêng cho mình để thanh toán hít khí trời, để ngắm các vùng quê, và để « sắp xếp » những câu chuyện sẽ kể cho người yêu!... Ừ, có lẽ nên thế này: Trước hết, hãy « thông báo » cho anh biết tin vui: cả tổ bình bầu em là lao động tiên tiến. Nhưng mình sẽ không quên kể cho anh nghe câu chuyện mấy ngày đêm ăn không ngon, ngủ không yên khi tổ góp ý về những thiếu sót của mình, bảo mình cần hòa với quần chúng hơn nữa... và đấu tranh mạnh bạo hơn nữa. Bây giờ, càng nghĩ, em càng thấy quý trọng sự chân tình ấy. Không có những giây phút ấy, người ta không thể tự mình hiểu hết mình, phải thế không anh? »

Bây giờ em đã biết cày, biết làm đất, biết gieo cấy mọi số cây thông thường. Ôi vui sướng biết mấy khi thu hoạch lứa quả đầu tiên do chính tay mình gieo và chăm sóc. Và điều lý thú hơn đối với em là được vận dụng những điều trong sách để thực hiện cách gieo trồng theo lối mới; thu hoạch có năng suất gấp rưỡi, gấp đôi cách bình thường. (Có lẽ với nhà vật lý, nghe em kể chuyện về đất, về cây thế này, chẳng có gì hấp dẫn như chuyện sao Hỏa, sao Kim ... phải không?). Nhưng chắc chắn anh sẽ vui cùng em khi thấy rằng một năm thử thách nơi rừng núi ấy đã em tuy có sạm đi đôi chút, nhưng người khỏe khoắn hơn xưa, biết làm nhiều việc mà xưa kia em chưa từng nghĩ tới. (Sau này, chắc anh sẽ không lo việc bỏ củi, gánh nước ... đâu)! Và điều vui hơn nữa là trong gian nan, thử thách em đã dày dạn, đã trưởng thành một bước. Với em, đó là sự khẳng định hướng đi đúng mà em đã chọn. Còn với anh? ... Anh có công nhận rằng đã bị em « chiếu tướng » trong « ván cờ » kéo dài suốt một năm đó rồi không? ... »

..

Liên trở lại trường sau những ngày hè dào dạt niềm vui. Vừa đến trường, các học sinh lớp Liên đã ùa đến cười nói tíu tít.

— Sao, cô không đưa « chú rề » của trường vào đây « nhận họ »?

Tiếp đó là những câu đùa vui của đồng nghiệp.

— Nhà « vật lý học » mà lại « mê » được nhà « nông học » thì cũng đặc biệt đấy!

— Ấy, thời buổi khoa học tiên tiến, nông nghiệp phải « liên kết » với vật lý học, thì mới có nhiều thóc, nhiều khoai được chứ?

Tiếng cười rộ lên. Những cái xiết tay, những lời chúc mừng nồng thắm... Liên trộm nghĩ, nếu họ biết được những giờ phút «sóng gió» trong tình yêu của mình, chắc họ còn đùa vui rôm rả đến mức nào! Niềm hạnh phúc riêng này, Liên cảm thấy gắn chặt với con đường mình đang đi tiếp. Sau hôm làm lễ cưới, có người đã hỏi Liên:

— Thế nào, đi xa thế, đủ rồi chứ? Bây giờ phải nghĩ đến chồng, đến con, đến cuộc sống gia đình nữa chứ?

Liên chỉ mỉm cười. Vấn đề đó đã gọi lên trong đầu óc Liên từ hôm hai người bàn với nhau đi tới tổ chức lễ cưới. Điều mà Liên dứt khoát với người yêu là không vì cưới nhau mà buộc cô phải xin chuyển vùng công tác. Lại một lần nữa, bố Liên ủng hộ ý kiến ấy của cô.

Tranh thủ được sự đồng tình của cha và chồng, Liên vững tâm trở lại trường, lòng dạ rộn ràng những niềm vui thắm kín.

Cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ngày một lan rộng ra miền Bắc. Thực hiện chỉ thị của Bộ Nông trường (cũ), trường của Liên sát nhập với trường Trung học trồng trọt Nghĩa Đàn (ở Nghệ An cũ) và chuyển lên vùng rừng núi Hà Tuyên. Lại một day dứt mới giầy vò Liên: «Vẫn theo trường đi sơ tán hay xin chuyển về Hà Nội?» Biết tin này, một số bạn bè khuyên cô:

— Cơ hội nghìn năm có một, nếu không biết chớp lấy thì đại vô cùng Liên ạ!

— Rồi sẽ có con nữa chứ! Cứ bám lấy rừng núi thì sống thế nào?

— Ôi giời, «khéo ăn thì no, khéo co thì ấm» Nó không biết tính toán thì nó thiệt!

Có những lời khuyên ngấm ra, Liên thấy cũng có lý buộc Liên không thể thờ ơ, không đắn đo cân nhắc.

Chồng Liên tôn trọng sự quyết định của cô. Dù sao, cái nền xây nên những mơ ước tuổi xuân vẫn có sức cuốn hút cô mạnh mẽ. Lại cùng đồng đội, ba lô trên vai cô hăm hở lao vào cuộc hành quân vừa bằng xe lửa, xe hơi, vừa bằng chân đất, vượt qua đoạn đường dài mấy trăm ki lô mét, «hạ thổ» ở thung lũng Kim Phú. Công việc giờ đây gian nan gấp nhiều lần ở Thanh Hóa, vì tất cả đều trắng trơn. Tất cả đều bắt đầu từ việc phát cỏ, đắp nền, dẫn cây, dựng lán... Được cái, Liên cũng quen quen với công việc ấy từ ngày ở trường Sao Vàng. Hơn một năm sống với nhau, hiểu nhau, cùng chung sức chịu đựng khó khăn, mỗi ngày Liên thấy gắn bó thêm với cái «tổ ấm» thứ hai này.

Một hôm vừa vác nửa trong rừng ra quãng đường rộng, Liên bỗng sững sờ khi thấy chồng đang dắt xe đạp đi lại phía mình. Để bó nửa xuống, Liên thấy ngưỡng ngưỡng khi nhìn quần áo mình có phần nhem nhuốc. Biết ý, chồng cô nói vui:

— Quần áo có bẩn như thế, thì mới xứng đáng với danh hiệu «lao động tiên tiến» mà năm học trước nhà trường đã dành cho em. Làm việc thổ mộc thì ắt phải bẩn. Đây, anh chỉ đi xe đạp, mà hai ống quần cũng đầy bụi đất nữa là. Thôi, đưa anh vác giúp, em dắt xe.

— Anh từ Hà Nội lên đây, chắc anh mệt hơn em nhiều.

— Thường thôi em ạ. May quá, anh đi nhờ được ô tô lên tận thị xã. Em đừng ngại. Cứ để anh vác cho.

Thấy chồng có vẻ cảm thông và vui vẻ, Liên đùa:

— «Thư sinh» như anh thì vác sao nổi bó nửa này?

Nhìn chồng mấy lần xốc bó nửa lên vai không được, Liên cười ngặt nghẽo:

— Biết mà! Các cụ nói rất đúng: «Dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm»!

Phải đến khi Liên đưa tay xốc một đầu bó nửa, chồng cô mới để được bó nửa lên vai. Anh cười chừa then: « có lẽ từ nay trở đi, người ta nên gọi đàn ông là « phải yếu » mới phải ! »

Về đến nhà, Liên vội chạy đi lấy thùng gánh nước cho chồng rửa chân tay. Nhìn căn phòng nhỏ nhoi nhưng sáng sủa, xinh xắn, tâm trí người chồng rộn lên niềm vui. Nga — cùng chạy với Liên, ở gian bên vội chạy sang, don đả: « Chào « giáo sư » ! Chả mấy khi « rông đến nhà tòm » nhỉ ? Bọn em ở đây chỉ có nhà tranh vách nửa thế này đấy. Chật chội và thiếu thốn nhiều thứ lắm. Có gì « giáo sư » bỏ qua cho nhé ».

Nga vội chạy về nhà lấy phích nước nóng và gói chè của nhà trường mới phát hôm qua sang pha nước mời anh :

— Anh uống thử loại chè — sản phẩm đầu mùa của trường sông Lô đấy. Đúng ra, mới sinh cơ lập nghiệp thì chưa thể có chè uống ngay đâu. Nhưng bọn em « thừa hưởng » một đời chè của các anh bộ đội mới chuyển đi mấy tháng trước đấy. Tuần trước, em và Liên cùng tổ tham gia bầm ngọn rồi sao chè. Chao ôi, hồi hộp quá chừng anh ạ. Vừa mới bỏ chè vào chảo mà chúng em có cảm giác như chè sắp cháy giòn tan ra rồi ấy. Vì thế, mẻ đầu chưa đạt, lại phải làm lại. Làm năm lần bảy lượt rồi cũng ra kinh nghiệm. Đây anh xem, màu sắc thế này đã đạt chưa ?

Chồng Liên xoe bàn tay trái đỡ nắm chè, ngón trỏ tay phải tãi tãi từng búp chè đã co lại y như chiếc móc câu nhỏ xíu :

— Thế này là tương đương với kỹ thuật loại A rồi đấy Nga ạ ! Còn chất lượng chè phải chờ mình uống một chén xem đã...

Liên đã gánh nước về. Cô lấy khăn mặt đưa cho chồng, cười vui vẻ :

— Anh rửa làm sao cho sạch bụi Tuyên Quang, còn bụi Thủ đô thì để về dưới ấy...

— Nghĩa là em nhắc khéo anh phải tiết kiệm nước chứ gì !

Nga phá lên cười :

— « Giáo sư » hay suy diễn lắm ! Nước ở đây tuy phải lấy ở nơi xa, nhưng sức vóc như Liên chẳng thấm vào đâu anh ạ. Ý Liên muốn nói khéo anh cái tác phong Hà Nội đấy !

— Thế thì oan tôi quá ! Suốt từ lúc gặp Liên đến giờ, tôi liên tục bị « tiến công ». Nào là « dài lưng tốn vải », nào là « giữ bụi đất Thủ đô » ...

Nga nguýt anh, rồi chạy vụt ra cửa :

— Chung quy là cô em « mắng yêu » giáo sư đấy thôi ! Có công vượt đèo, lội suối lên đây thế này, anh được coi là thượng khách đấy !

Mọi người cười rộ. Căn phòng trở nên ấm cúng lạ thường. Một lát sau Nga đã khệ nệ bê sang rá sẵn lược trắng như ngà, bốc khói nghi ngút.

— Bây giờ chắc anh « kiến đã bò bụng ». Mời anh dùng tạm món « sâm rưng » này đã. Đây là sản phẩm chính cống của em và Liên đấy. Sẵn vừa mới dỡ chiều qua. Hai đĩa trồng được gần một nghìn gốc tất cả.

— Trồng có xa đây không ?

— Cách đây vài trăm mét thôi ạ. Anh tính, đất rưng thì có cơ man. Chỉ sợ không có sức. Em làm được, cũng phần lớn nhờ Liên đấy. Ồi giờ, anh mà lên đây vào lúc chúng em đốt nương, dọn gốc để cắm cây sâm xuống thì... trông chúng em cứ như ma xó một lượt ! Mà nhanh thật ! Chưa đầy một năm đã có sẵn ăn thế này

đây, sướng nhất là lúc đi bởi sắn. Có gốc tới mười củ anh à !

Nga lòi trong gầm giường Liên ra một chùm sắn to, củ mập như bắp chân đứa trẻ lên hai : — Anh có « mê » chùm này không ? Kỹ sư Liên trông thí nghiệm theo phương pháp mới đấy !

Liên đổ hai tai :

— Cả chị Nga làm nữa, chứ chẳng riêng mình em đâu !

— Cứ nghe Nga nói thì mọi thứ trên đời này đều do cô Liên làm tuốt tuốt !

Nga liền thoảng :

— Em không nói như vậy. Nhưng rõ ràng là chị Liên làm được nhiều thứ lắm. Em chỉ đơn cử cho anh vài ví dụ nhé. Cũng căn phòng như thế này, tí nữa anh đi thăm một số phòng khác, anh sẽ thấy Liên có « hoa tay » đấy. Trường chỉ phân cho mỗi chúng em một phòng đúng với nghĩa là « nhà tranh vách đất ». Nhưng bước vào đây, anh thấy thế nào ? Nhà có trần nhé, sạch bong ! Bốn chung quanh vách đều là tranh ảnh, hoa hoét thế này. À còn cái bàn viết xinh xinh kia, Liên cũng tự ghép lấy đấy. Anh có thừa nhận không, gái Thủ đô mà làm được như vậy, là « tài hoa » quá đi chứ ?

Như sự nhớ ra điều gì, Nga vừa nhìn Liên, vừa nhìn anh cười nói ngập ngừng :

— Anh mà không chú ý lên thăm Liên thường xuyên là coi chừng đấy ! ... — Nga cười khanh khách, chạy vụt ra cửa.

Chọn được cho chồng miếng sắn ngon nhất, Liên cười.

— Thôi, anh chú ý mà ăn cho ngon miệng, con bé Nga ranh mãnh lắm. Nghe chuyện nó cả ngày cũng không hết đâu !

Nhắm nháp chén nước chè đặc, chồng Liên gật gù :

— Chè uống khá đấy em ạ. Giá mà cho non lửa một tí, chắc sẽ tuyệt-hơn nhiều.

Liên cười :

— Anh động viên em đấy thôi. Tất cả chỉ là bước đầu mò mẫm anh ạ. Sau khi sao thí điểm mẻ chè vừa rồi, trường đang chuẩn bị cử người đi học kinh nghiệm ở một số nông trường. Hàng trăm héc-ta chè mới trồng đang lên búp đẹp lắm anh ạ. Do đó, phải chuẩn bị dần việc chế biến là vừa.

— Thế hiện nay em được phân công dạy phần gì ?

— Em vẫn dạy về nông hóa là chủ yếu. Nhưng qua một năm thí điểm, bây giờ Bộ góp ý cho trường nên chọn phương hướng sản xuất chính là trồng chè và cam. Nếu như vậy thì việc sắp xếp cán bộ cũng như chương trình đào tạo phải thay đổi nhiều lắm.

Chồng Liên tỏ ra lo ngại :

— Liệu em có gánh vác được công việc mới theo hướng đó không ?

Liên trầm ngâm :

— Điều ấy đang làm em băn khoăn nhiều.

— Hay là... xin chuyển công tác.

— Anh bảo, xin đi đâu ?

— Tùy em. Nhưng theo anh, em nên chuyển về Hà Nội. Ở đó nhiều trường đại học, có thể sử dụng tốt chuyên môn của em.

— Anh ạ. Có đêm nằm nghĩ, em cũng nảy sinh ý đó. Nhưng...

— Đấy, cứ nói đến chuyện sát sườn thì em lại tìm cách lảng tránh ! Lại chữ « nhưng » muôn thuở !

— Trước đây anh đã ủng hộ em đi lên chốn này. Gian nan buổi đầu đã qua. Qua mỗi ngày, em lại cảm thấy sống dễ chịu hơn trong môi trường mới. Em thiết nghĩ,

ở mỗi một người, không dễ gì tạo được ngay điều ấy. Sự vật lộn gian nan trong công việc cụ thể, và những trăn trở trong nghĩ suy dạy em biết quý trọng những kết quả dù nhỏ mà tập thể và chính mình đã dày công xây đắp...

— Anh đã hiểu phần nào sự trưởng thành vượt bậc của em trong nhiều mặt. Đương nhiên, tất cả những cái đó đều do sự rèn luyện gian nan mà có — tất cả đều đáng trân trọng và đáng quý. Nhưng với chúng ta, cái chủ yếu trong sự nghiệp của mình vẫn là sự phấn đấu cho chuyên môn, cho khoa học thật chắc chắn và thật tốt...

Liên cười:

— Nhưng ở mảnh đất này (anh cho phép em lại dùng chữ « nhưng » một lần nữa nhé), nếu em lại làm được cả điều anh vừa nói, thì anh nghĩ sao?

Chồng Liên đứng dậy, hai tay khoanh trước ngực, gât gù:

— Nếu không làm thì hầu như buổi tranh luận nào, em cũng là người chiến thắng. Không, anh cũng có thể là người chiến thắng, nếu chân lý thuộc về anh...

Liên giục chồng:

— Thôi, anh nằm ngả mình cho đỡ mệt. Em đi nấu cơm nhé. Còn câu chuyện vừa rồi, đến hôm anh về Hà Nội em sẽ bàn với anh cho tường tận.

Liếc nhìn đồng hồ đã gần một giờ chiều, chồng Liên vội vàng vùng dậy. Mâm cơm đã sắp sẵn trên bàn. Một đĩa thịt gà luộc béo vàng, một bát canh sắn nấu với xương, một đĩa rau xà lách non mượt và một đĩa thịt quay rô-ti thơm phức. Không cần hỏi, anh cũng biết đó là những thứ do Liên tặng gia. Vì chợ búa cách đây gần chục cây số đường rừng, vả lại hôm nay không phải

vào phiên chợ. Anh ngồi ngáy người khi nhìn mâm cơm tỏa khói nghi ngút, sức hương thơm. Chẳng phải những mùi vị ấy đã quyến rũ anh kỳ lạ vậy, mà chính vì tâm trí anh đang day dứt một điều: anh đã làm gì góp vào sự trưởng thành này của vợ nhỉ? Ôi, để có căn phòng xinh xắn thế này, và mâm cơm ngon lành kia, vợ anh đã gian nan biết mấy. Cô Nga ban nãy đã chẳng kể chuyện hôm đi trồng sắn, hai đứa trông như ma xó đó sao? Còn nhiều gian truân thầm kín, mà Liên không nói, và anh cũng không thể lường tượng hết. Có phải xưa nay trong cách nhìn và cách nghĩ, mình thường tách rời cái cụ thể của mỗi người với cuộc sống chung? Ừ, có một lập luận giản đơn mà mình cố tình không nhắc đến: một cô gái Hà Nội chính cống mà làm nổi những công việc cực nhọc trong lao động chân tay, tại sao lại không làm được những việc phức tạp trong chuyên môn? Nghị lực và lòng say mê vẫn là cái « nền » làm mọc lên những tòa nhà cao rộng. Phải chăng, khi mình góp ý với Liên, mình đã quên mất rằng, chỉ có gạch và ngói thôi, không thể nào có tòa nhà. Vội vã chính là chất keo để giữ cho tòa nhà ấy đứng vững với mưa gió, thời gian...

Khí hậu ở vùng thung lũng này thật kỳ lạ. Có những ngày giữa hè mà con người đón nhận được cái cảm giác của thời tiết cả bốn mùa! Ngày, nóng như hun như đốt, nhưng đêm xuống vẫn phải đắp chăn. Vào sáng sớm và khi hoàng hôn buông xuống, thời tiết lại giống như mùa thu và mùa xuân. Từ giữa trưa đến khoảng 1a giờ chiều, cái nắng ửng ửng, ngọt ngọt, làm cho da thịt con người bứt rứt, như bị vắt kiệt nước.

Lừa con ngủ xong, Liên chup vọi cái nón lên đầu, tắt tả đi về phía mảnh ruộng đang thí nghiệm. Buổi trưa mùa hè ở vùng núi đồi càng trở nên vắng lặng. Qua những dãy nhà ở khu nội trú, Liên thấy nhiều học sinh đang thiêm thiếp trong giấc ngủ trưa. Lẽ ra, Liên cũng nghỉ trưa như họ, nhưng mấy hôm nay lòng dạ cứ canh cánh vì những mảnh ruộng đang thí nghiệm mấy giống lúa mới. Ai là người gắn bó với khoa học trồng lúa chắc mới thông cảm hết sự day dứt của Liên. Là kỹ sư trồng lúa, và chuyên dạy về môn học đó, Liên không an tâm khi chỉ đem những kiến thức sách vở truyền đạt cho học sinh. Đánh rằng, trong điều kiện khó khăn chung, ban lãnh đạo nhà trường rất cảm thông với Liên trong việc giảng dạy về lúa ở vùng núi đồi này. Đất trồng sẵn, trồng ngô thì bát ngàn, nhưng kiếm được mảnh đất để trồng lúa nước thì không phải dễ. Nhưng một khi trong chương trình chính thức của một khóa đào tạo có hàng mấy chục tiết về cây lúa, Liên nghĩ rằng, mình không thể dạy «chay» cho học sinh. Mặt khác, thực tiễn của việc trồng lúa ở miền Bắc trong những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, gợi ra nhiều vấn đề lý thú đối với những người có nhiệt tâm với cây lúa. Những giống lúa mới đang tạo nên vô vàn cánh đồng năm tấn, bảy tấn rồi mười tấn... ở hậu phương lớn này, là nguồn cổ vũ vô tận cho những chàng trai, cô gái đang cầm súng chiến đấu trực tiếp với kẻ thù. «Mình có góp được chút ít gì không vào sự nghiệp ấy?» — câu hỏi đó trăn trở Bích Liên ngày đêm. Ở vùng núi đồi Việt Bắc không có nhiều điều kiện thuận lợi để trồng lúa như ở đồng bằng, nhưng Liên nghĩ, ở nhiều nông trường trồng trọt vẫn có hàng chục héc-ta có thể trồng lúa; và ở nhiều vùng có chen đồi núi kiểu trung du, các hợp tác xã vẫn có những khoảng đất rộng lớn để trồng

lúa. Xưa nay, nhiều vùng Việt Bắc thường canh tác theo lối sản xuất nhỏ đã đành, nhưng điều quan trọng là chỉ dùng những giống cũ, không thể cho năng suất cao. «Có thể dùng một số giống lúa mới ở đồng bằng để trồng ở vùng đất này không?» Từ mấy năm nay, Liên và các bạn đồng nghiệp đang bậm hờ bước vào «cuộc chiến đấu» với đất rừng để tìm lời giải đáp cho câu hỏi đó.

Giống lúa thì không khó, vì các đồng chí ở Bộ nông nghiệp sẵn sàng cung cấp. Cái khó là tạo nguồn đất, tìm một phương pháp trồng cây thích hợp... Theo phương án đã được thống nhất trong bộ môn, ngoài diện tích trồng lúa trên đồi cạn, bộ môn đã khai phá một số đất dưới chân đồi để trồng lúa nước. Công việc phát hoang, dọn bãi đã xong. Những luống mạ đang chờ ngày «xuống đồng». Chưa biết rồi sẽ đi tới đâu, nhưng công việc buổi đầu làm cho Liên và cả tổ bộ môn phấn chấn. Những học sinh sau khi nghe giảng phần lý thuyết, cũng được tham gia cuốc đất, gieo mạ, rắc phân... tỏ ra hào hứng, vì thấy bài học được cụ thể hóa trên đồng ruộng. Và một điều làm cho nhiều người phấn khởi là có nơi thí nghiệm này, thầy và trò không phải đi mãi sang Tuyên Quang, Tam Đảo để thực tập môn học.

Một ngày không ra quan sát mảnh ruộng, Liên cảm thấy như thiếu hẳn một cái gì thiết thân nhất đối với cuộc sống. Cái nắng hè gay gắt như đang làm bốc hơi ngùn ngụt số nước vốn đã ít ỏi ở mảnh ruộng cách xa nguồn nước này. Từ mấy hôm nay, Liên và cả tổ nai lưng ra đắp lại bờ, vét từng gàu nước ở những vũng lầy vào ruộng. Càng nắng, nước càng là vấn đề nan giải, đe dọa sự sống còn của công việc thí nghiệm. Thế là những buổi trưa, Liên lại hi hục ra be bờ, vét nước. Phải tranh thủ như vậy mới được, vì cả sáng và chiều Liên đều lên lớp; tối đến lại họp hành. Công tác nữ công và đoàn

thanh niên nữa, nhiều lúc choán cả giờ ăn giấc ngủ của Liên. Nhiều hôm ở lớp về nhà cô chỉ vừa kịp tắm rửa, giặt giũ cho con, đã đến giờ học! Là cán bộ, Liên phải đi sớm hơn chị em khác. Bận rộn, nhưng mà vui đáo để. Cùng lo toan công việc chung, Liên hiểu tâm tư anh chị em hơn, và ngược lại, nhiều người mến Liên, truyền thêm cho cô niềm tin và nguồn nghị lực. Nhiều hôm đi qua các khu gia đình ngưng đến chín người khi thấy người ta gọi mình bằng nhiều cái tên ngộ ngộ:

— « Bà phó » ời (Liên là phó bí thư Đoàn thanh niên và là phó ban chuyên môn), vào đây uống nước với chị em đã!

— « Diên viên » lúc nào cũng tắt bật dữ hả?

— Khi nào kỹ sư cho anh em thưởng thức gạo Nông nghiệp 23 đấy?

Vân vân và vân vân...

Từ chỗ người ta gọi cô là « loại hăng máu vit » buổi đầu, đến giờ, với những lời gọi đùa vui chưa đựng tình cảm mến phục ấy, Liên thầm cảm ơn tập thể đã dìu dắt, giúp đỡ mình rất nhiều. Ngay việc thí nghiệm trồng lúa này, nếu không có tập thể cổ vũ, Liên đã nản từ đầu vì những câu đá kích ra mặt: « Bà diên hay sao mà lại háo hức thí nghiệm trồng lúa ở vùng đồi núi? »...

Một điều làm Liên cảm thấy thích thú, say mê là qua những thí nghiệm, những quan sát và nhận xét nhỏ nhỏ trong từng thời kỳ sinh trưởng của cây trồng, từng vụ, kiến thức của cô về khoa học nông nghiệp cứ mỗi ngày một phong phú thêm, vững vàng thêm, có hệ thống thêm.

Đồng hồ đã chỉ một giờ đêm, Liên vẫn chưa ngủ. Trong đời mỗi người ai chẳng có đêm thao thức vì nỗi khổ tâm, hoặc vì nỗi mừng vui rạo rực?... Đã có những

đêm Liên thức trắng. Đây là đêm đầu tiên xa Tổ quốc, dạo Liên đi học nước ngoài. Rồi đêm đầu tiên đặt chân đến miền tây Thanh Hóa... Mỗi đêm, mang những kỷ niệm và in dấu những tâm tư. Song, đêm nay sẽ là đêm không thể nào quên được trong đời Bích Liên — đêm cô được đứng vào đội quân chiến đấu của những người cộng sản. Có lẽ từ bé đến giờ có hai lần trước tập thể, Liên đã không ghim được dòng nước mắt. Đây là đêm được kết nạp vào Đoàn thanh niên và đêm nay...

Trở về nhà, nhìn đứa con trai đang ngủ ngon lành, Liên thơm con và tự dưng dòng nước mắt lại chảy ra đọng trên má Việt Sơn. Ôi, có lẽ đến giờ phút này, Liên mới thấy sáng rõ hơn ý nghĩa của hạnh phúc — hạnh phúc của tình yêu, hạnh phúc của người mẹ, người vợ, hạnh phúc của tuổi thanh xuân, tất cả, tất cả chứa đựng trong đêm lịch sử này!

Đắp thêm cho con tấm chăn mỏng, Liên đến bàn giờ cuốn sổ nhật ký — cuốn sổ mà hôm vào nhận công tác ở Thanh Hóa, bố Liên tặng cô. Cô không thể không ghi vào đây những sự việc thiêng liêng vừa diễn ra.

« 19 giờ, buổi lễ bắt đầu. Đồng chí bí thư chi bộ đọc quyết định kết nạp mình vào Đảng lao động Việt Nam. Chao ôi! tim mình đập liên hồi! Xúc động nhất là lúc đồng chí thay mặt chi bộ chúc mừng và căn dặn mình. Mình sẽ ghi lòng tạc dạ những lời chỉ bảo ân tình ấy. Đó không chỉ là lời khen mà có cả lời nhắc nhở những cái gì còn yếu ớt mà mình phải rèn luyện tiếp. Cảm ơn tập thể chi bộ đã chấp cho mình đôi cánh để bay đi những chặng đường dài hơn nữa... »

Đã chuẩn bị sẵn lời hứa trước Đảng kỳ, vậy mà lúc bước lên tuyên thệ, sự xúc động trào dâng làm mình nghẹn ngào không nói lên lời. Và bỗng dưng, khóe mắt mình rơm rớm lệ.

Bố kính yêu!

Trong cuốn sổ này, có nhiều trang ghi cả niềm vui, nỗi buồn và cả những giận hờn, cay đắng... Nhưng bố ơi, bố sẽ vui lòng nếu khi đọc đến trang thứ 82 này, bố sẽ hiểu con hơn và vui chung với con niềm vui này bố nhỉ? Với con, hầu như bố ít tâm tình, căn dặn hơn các em con. Bố tin con, điều ấy con thêm phần chán khi ra đi, nhưng điều ấy cũng là trách nhiệm lớn của đứa con đầu lòng đối với bố. Con hiểu, khi tặng cuốn sổ này cho con bố mong ước rằng con hãy giữ tâm hồn trắng trong như những trang giấy ấy; con hãy như bố, kiên nhẫn và say mê với công việc... Và con đã nghĩ, đã làm theo điều bố mong. Chính vì thế, mặc dù bạn con cho rất nhiều sổ, con vẫn chọn cuốn của bố để ghi nhật ký. Chọn cuốn sổ này cũng là chọn một con đường, chọn sự thử thách để rèn nghị lực, để xây niềm tin, để vươn tới làm người con gái Việt Nam chân chính...

— Bố ơi!

Những lá thư hoặc những lần gặp gỡ bố, con không thể kể hết sự gian nan của con và bè bạn nơi núi rừng. Thử thách trong tình yêu và thử thách trong cuộc sống, trong cả mối quan hệ hằng ngày... đã làm con cứng cỏi thêm, mở rộng tầm nhìn và nâng cao tâm nghĩ. Bước trưởng thành trên này, con không thể quên sự giúp đỡ của tập thể, không thể quên những lời chỉ bảo của bố. Những lời hứa của con trước Đảng kỳ đêm nay cũng là lời hứa danh dự của con với bố kính thương.

Anh yêu dấu!

Giờ này anh thức hay ngủ? Anh có hình dung hết cảnh tượng ở nơi em đêm nay? Việt Sơn của chúng ta đang say giấc. Còn em vẫn đang thức tỉ tê với chính mình và với cả

anh đây! Em muốn bay về báo cho anh tin vui này — tin vui được tạo nên từ những gian truân trong việc làm, những trăn trở trong nghĩ suy, và cả những lời trách móc của anh...

Em không quên, có một bức thư anh đã trích mấy câu thơ của một nhà thơ:

« Anh yêu em cay đắng ngọt ngào
Anh yêu em yêu vẻ xanh xao
Dấu vết những ngày khói lửa
Hơn tất cả phần son nhung lụa... »

Đúng là trong tình yêu của chúng ta chứa cả ngọt ngào và cay đắng, có cả giận hờn và sự nghi ngờ... Nhưng rồi tất cả được kiểm nghiệm qua thời gian. Không ai dám tự hào mình là hoàn thiện, hoàn mỹ phải không anh? Cái say sưa với khoa học, sự lo toan của anh cho em về nhiều mặt... luôn luôn là điều nhắc nhở em phải sống xứng đáng với anh, với bè bạn...

Phải rồi trong bức thư có những câu thơ trên, anh đã viết sau đợt lên thăm em đầu tiên. Anh thành thật giải bày niềm ân hận khi được thấy tận mắt, nghe tận tai về những việc làm của em. Như vậy là sau một thời gian dài suy nghĩ và kiểm nghiệm, anh mới hoàn toàn « nhất trí » với con đường em chọn. Anh bảo, đó không chỉ là sự thử thách của riêng em mà thử thách của cả anh nữa — thử thách về một lối nghĩ, một cách nhìn trong tình yêu và sự nghiệp. Thú thật với anh, từ ngày có « bước ngoặt » đó, em thấy mình khỏe hơn vui hơn, làm việc có hiệu quả hơn... Những chồi xanh nhú mầm nếu được chăm sóc cần mẫn sẽ nhanh chóng ra hoa kết trái phải không anh? Và, đúng như một bức thư anh mới viết gần đây: « Không ai tuyên bố cả, nhưng anh và em như cùng đang thi đua « ngấm » đấy? »

Niềm vui của anh thật sự nhân đôi niềm vui của em. Chắc anh cũng như em cảm thấy ý nghĩa sâu xa của những niềm vui ấy sinh nở trong cuộc vật lộn gian nan để chiến thắng những tính toán ích kỷ, lòng đố kỵ và cái nhìn hẹp hòi để rồi anh và em cùng đi chung một con đường thênh thang như hôm nay.

Đương nhiên, còn không ít chông gai trên đường anh và em bước tiếp.

« Chỉ cần một chút tự mãn là dễ dẫn mình đi xuống vực » em sẽ tâm niệm mãi lời đồng chí bí thư chỉ bộ cần dặn em trong lễ kết nạp đêm nay.

Em đã hình dung được phần nào công việc em sẽ làm trong những ngày tới. Trách nhiệm người đảng viên đòi hỏi em phải làm nhiều hơn, làm tốt hơn xưa. Hãy ủng hộ và cổ vũ em, anh thương yêu nhé... »

Bích Liên ngược nhìn qua cửa sổ. Đêm yên tĩnh quá. Trên đỉnh một ngọn núi xa, có ngôi sao rất sáng luôn nhấp nháy.

« Phải chăng đó chính là ngôi sao mà đêm nào bên Hồ Tây em đã đỡ anh ».

Nghĩ về những kỷ niệm, Liên cảm thấy lòng mình rào rạt một niềm vui...

Hà Nội tháng 10-1975

HỒNG VINH

NGƯỜI Ở ĐUNG VÊ

Truyện ký

Nữ kỹ sư Hoàng Thị Minh Nguyệt đến Tây Nguyên không đúng lúc. Ngay trong buổi gặp gỡ đầu tiên, trung đoàn trưởng đoàn 34 đã nói với cô :

— Không có đất cho đồng chí dụng võ đâu, đồng chí kỹ sư ạ.

Thế đấy, thế mà ở trên Bộ, người ta lại nói với Nguyệt rằng Tây Nguyên đang cần—không phải hàng trăm—mà là hàng ngàn kỹ sư nông nghiệp, rằng các đơn vị quân đội, từ chiến đấu chuyển sang sản xuất đang hết sức lúng túng!

Một thoáng bối rối vụt hiện trên khuôn mặt trái xoan của cô kỹ sư trẻ và trung đoàn trưởng nhanh chóng nhận ra điều đó.

— Đồng chí thất vọng à? Không sao. Chúng ta sẽ có cách giải quyết.

Mặt đất bỗng rung chuyển. Tiếp đó, là một loạt tiếng nổ đanh, rền, chát chúa. Trung đoàn trưởng lắng nghe một lát rồi tiếp :

— Nghĩa là, đất đai thì nhiều đấy. Tây Nguyên bạt ngàn đủ chỗ cho hàng triệu con người làm ăn. Nhưng, đồng chí đã nghe thấy tiếng nổ đấy chứ? Công binh đang rà phá bom, mìn... Chưa thể nói chuyện làm ăn, cày cấy gì được hết, chỗ nào cũng mìn. Bước chân ra khỏi nhà là mìn. Thằng giặc, khi rút chạy, đã để lại cho chúng ta một di sản như thế đấy...

Ông rót một chén nước, đẩy về phía Nguyệt rồi trầm giọng xuống:

— Đồng chí uống đi. Hôm qua, hai chiến sĩ hy sinh, một bị thương nặng... Chúng tôi đã xin quân khu hoãn việc bổ sung quân cho trung đoàn đến khi nào chúng tôi dọn dẹp sạch sẽ...

Tiếng mìn nổ liên tiếp và dữ dội lại làm trung đoàn trưởng phải ngừng nói. Nguyệt nhìn ông, nghĩ bụng:

— Có lẽ đồng chí ấy phải ngang tuổi ba mình. Chỉ khác là trông đồng chí ấy khắc khổ quá...

— Nghĩa là, sau khi đã rà hết bom, mìn, trung đoàn phải lo dọn hàng núi vỏ đồ hộp, rào kẽm gai, xác xe tăng, xe bọc thép, xe hơi các loại, phải san bằng hàng trăm pháo đài nổi, lô cốt chìm. Rồi phát hoang. Giai đoạn này là của công binh và của lực lượng lao động phổ thông...

Nguyệt chớp chớp đôi con mắt, xoay tròn chiếc chén:

— Thừa đồng chí, nếu không cần đến tôi thì...

— Nghĩa là thế này, đồng chí kỹ sư ạ... Trung đoàn rất cần đồng chí và các kỹ sư nông nghiệp khác. Nhưng, không phải bây giờ. Mà giữ đồng chí ở lại đây, sử dụng đồng chí vào những công việc linh tinh không liên quan gì đến nghề nghiệp chuyên môn của đồng chí thì trung đoàn không muốn và cũng không được phép.

Minh Nguyệt cảm thấy bị xúc phạm:

— Tóm lại là... Thôi được, xin đồng chí cứ trả tôi về Bộ...

Trung đoàn trưởng quẹt diêm, đốt một điếu thuốc, nhìn Nguyệt bằng cặp mắt đôn hậu:

— Có hai cách. Một là đồng chí cứ ở lại đây với chúng tôi, làm việc như mọi chiến sĩ khác... Dĩ nhiên là cho đến khi có thể bắt tay vào công việc của một kỹ sư...

— Còn cách thứ hai?

Trung đoàn trưởng dúi điếu thuốc vào chiếc gạt tàn, làm bằng vỏ dừa. Ông đã tiếp — cũng trong căn phòng khách này — hai nam kỹ sư và cũng như với Nguyệt, ông đề ra hai cách giải quyết. Hai người này đã nhận cách giải quyết thứ hai và không bao giờ trở lại Tây Nguyên nữa. Còn cô kỹ sư trẻ này thì sao đây?

— Hai là: trung đoàn có thể cho đồng chí trở về Hà Nội nghỉ. Tất nhiên là đồng chí vẫn được hưởng những tiêu chuẩn... Sau ba tháng, đồng chí trở lại đây. Khi ấy, sẽ có đất cho đồng chí dụng võ...

Ông nhìn thẳng vào cặp mắt to, tròn của Nguyệt. Cô ấy sẽ trả lời mình như thế nào đây? Dù sao thì cũng là một sự sàng lọc... Tây Nguyên không phải là đất tốt cho những tâm hồn hèn dòn. Đất đai và khí hậu Tây Nguyên chỉ dung nạp những hạt giống có sức sống mãnh liệt. Ông xô ghế đứng lên:

— Thế nhé! Đồng chí cứ suy nghĩ. Sáng mai, cho tôi biết ý kiến.

Nguyệt cũng đứng bật dậy, buông một câu mà trung đoàn trưởng không chờ đợi.

— Tôi ở lại.

Ông chia bàn tay to bè ra, nắm chặt bàn tay Nguyệt:

— Tốt lắm, đồng chí kỹ sư... Đồng chí đã nghĩ kỹ rồi chứ?

— Vâng, tôi đã nghĩ rất kỹ...

Tối hôm ấy, trong cuộc hội ý của ban chỉ huy trung đoàn, ông nói với mọi người:

— Cũng còn quá sớm để có một nhận định đầy đủ về đồng chí kỹ sư. Nhưng, theo tôi, đó là một cô gái có nghị lực. Chúng ta còn biết quá ít về đồng chí ấy...

Thực ra, trung đoàn trưởng, cũng như những đồng chí khác của ông còn chưa biết gì về Nguyệt. Ngay cả việc cô đến Tây Nguyên, cũng mãi về sau này, ông và các đồng chí của ông mới được nghe kể lại rành rõ từng chi tiết.

Tốt nghiệp đại học nông nghiệp, cô đặt bút ghi nguyện vọng « đi bất cứ nơi nào » nhưng lại nhận được quyết định điều động về công tác tại một Viện nghiên cứu giữa thủ đô Hà Nội. Thoạt đầu, cô cho rằng đó là nhu cầu công tác nhưng, một sự tình cờ đã giúp cô phát hiện ra rằng sự ưu tiên này là kết quả của một quá trình chạy chọt, lo lót. Bố mẹ Tuấn — người yêu của cô — có những quan hệ bè bạn thân thiết với một vài cán bộ có thẩm quyền ở một Vụ tổ chức cán bộ nào đó. Sự phát hiện này làm cô cảm thấy danh dự đoàn viên của mình bị xúc phạm. Cô hủy bỏ những cuộc gặp gỡ với Tuấn và trình bày nguyện vọng của mình với một cấp bộ cao hơn. Một tháng sau, cô nhận được quyết định đi Tây Nguyên.

Từ biệt ngôi nhà nơi cô đã sinh ra và lớn lên, từ biệt những đường phố từng đã chứng kiến thời thơ ấu ngọt ngào và mối tình đầu say đắm của mình, Minh Nguyệt lên đường. Tuấn không đi tiễn. Còn ba cô thì nắm chặt tay cô:

— Ba chưa hề đến Tây Nguyên nhưng anh Tin con đã chiến đấu ở đó. Con hãy gắng xứng đáng với anh con. Viết thư luôn cho mẹ.

Ông rút khăn ra chấm đuôi con mắt và cũng bằng chiếc khăn ấy, ông vẩy theo đoàn tàu cho tới khi cặp mắt ông nhòa đi.

..

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 3 giăng con dao quắm từ tay Nguyệt. Giọng anh có vẻ cộc cằn:

— Đã bảo thôi mà sao...

Nguyệt không chịu buông con dao ra. Cô nhìn anh bằng cặp mắt trách móc:

— Anh lạ nhỉ, anh Lập... Nguyệt chưa mệt mà...

Các chiến sĩ nhao nhao lên:

— Đồng ý với anh Lập đây!

— Đồng chí Nguyệt chỉ nên phát vài nhát danh dự, kể như khánh thành một ngày lao động, rồi sau đó, để anh em làm...

— Đàn bà, con gái thì chỉ nên làm những việc nhẹ thôi. Còn phát hoang thì để cánh này!

Lập nhìn những giọt mồ hôi lấm tấm trên vầng trán cô gái, nhìn khuôn mặt ửng đỏ của cô và nghĩ bụng:

— Cô ấy sẽ ốm mất...

Anh bỗng thấy rộn lên trong lòng mình một nỗi xao xuyến lạ kỳ, chưa bao giờ thấy trong cuộc đời anh. Nỗi xao xuyến ấy, tình cảm ấy, anh không gọi được tên nó ra mà chỉ biết nó vô cùng êm dịu, vô cùng bao la. Chao ôi! Nếu như anh có thể làm thay được cho cô, làm hết mọi việc cho cô... Anh không dám nghĩ rằng đó là tình yêu và, dù có nghĩ như thế, anh cũng không tin chắc rằng mình đã bắt đầu yêu cô bởi vì, hai mươi bảy tuổi, anh chưa một lần yêu...

Còn Nguyệt thì, vừa tiếp tục vung lưỡi dao quắm lên chém xuống những thân cây, vừa nghĩ về anh:

— Anh ấy thật tốt bụng và dễ thương. Nhưng, tại sao anh ấy lại không muốn cho mình làm? Hay anh ấy cũng chỉ như Tuấn thôi! Muốn mình giống như một con búp bê bày trong tủ kính? Nếu thế thì thật là buồn...

Từ ngày đến trung đoàn, Nguyệt đã làm nhiều việc khác nhau: làm cấp dưỡng, nấu nước, thu nhặt kẽm gai và vỏ đồ hộp, tham gia rà mìn, phát hoang... Từ chối những công việc văn phòng mà ban chỉ huy trung đoàn sắp xếp cho cô với ý định tránh cho cô khỏi phải lao động chân tay, Nguyệt tình nguyện lao ra hiện trường với các chiến sĩ. Cô biết rằng không phải chỉ riêng ban chỉ huy trung đoàn cung cô mà tất cả mọi chiến sĩ đều không muốn cô phải vất vả. Nhưng, chẳng lẽ mình đến Tây Nguyên để ngồi trong văn phòng? Nếu như vậy thì thà mình ở lại Hà Nội, như Tuấn mong muốn... Lao động với các chiến sĩ, phát hoang hay rà phá bom mìn, thu nhặt sắt thép hay nấu nước, dù sao cũng giúp mình gần gũi với mọi người, giúp mình tìm hiểu đất đai Tây Nguyên, cây cỏ Tây Nguyên, để sau này chính thức bắt tay vào công việc của một kỹ sư. Trường đại học không dạy cô phát hoang, không dạy cô rà phá bom mìn, không dạy cô nấu nước và cô làm những công việc đó một cách vụng về. Những ngày đầu tiên đối với cô dài đằng đẵng. Cô những tưởng sẽ không thể đứng vững được, những tưởng sẽ phải chấp nhận một công việc ở văn phòng.

— Cố lên! Cô bé! Một kỹ sư đồng thời phải là một chiến sĩ...

Cô tự động viên mình như vậy trong những lúc mệt mỏi nhất, muốn thoái lui nhất...

Cuối cùng thì cô đã đứng vững. Chỉ có một điều là cô không vui, thậm chí, bức mình nữa. Đó là thái độ

nuông chiều cô của tất cả mọi người: cô động mớ đến việc gì nặng nhọc là lập tức bị ngăn trở. Đã có lần cô phải to tiếng với Lập. Đó là khi cô tình cờ biết được rằng trong một cuộc họp của các cán bộ từ tiểu đoàn trở lên của toàn trung đoàn, Lập đã đề nghị ban chỉ huy trung đoàn dùng mệnh lệnh bắt cô phải về làm việc ở văn phòng và cấm cô không được một mình đi xuống các tiểu đoàn và đại đội vì dọc đường, có thể gặp bọn tàn quân địch — lúc này — còn lẩn quất quanh vùng.

— Cứ cái kiểu suy nghĩ của anh thì phụ nữ chúng tôi chỉ có ở nhà cơm nước thôi đấy..

Cô gay gắt nói với Lập như vậy.

— Tôi đâu có nghĩ thế. Nhưng, cho đến lúc thực sự bắt tay vào làm công việc của một kỹ sư thì Nguyệt chẳng nên xông vào công việc đồn cây nhặt cỏ làm gì. Thêm nữa, tình hình an ninh ở khu vực trung đoàn phụ trách chưa tốt. Hôm qua, chúng lại vừa dùng súng phóng lựu đạn bắn vào Đắc Tô đấy. Chúng ta đang tiếp tục truy lùng.

— Anh tưởng tôi xuống các tiểu đoàn, đại đội không phải để làm công việc kỹ sư à? Anh lầm rồi, tiểu đoàn trưởng ạ.

Cô vùng vằng bỏ đi, để mặc Lập đứng sững nhìn theo mái tóc xõa ngang vai dày và mượt.

Quả thật, Lập đã lầm. Ít ngày sau cuộc nói chuyện gay gắt với anh, Nguyệt chuyển cho ban chỉ huy trung đoàn một bản đồ thổ nhưỡng chi tiết của khu vực trung đoàn phụ trách và đề xuất một phương án canh tác. Theo phương án này của Nguyệt, một bộ phận lực lượng của trung đoàn sẽ được tách ra lo việc trồng cây lương thực ngăn ngày và kiến thiết những cánh đồng lúa nước ở những khu vực đã dọn sạch bom mìn và sắt

thép. Bộ phận còn lại sẽ tiếp tục công việc rà phá bom mìn, thu nhặt sắt thép và phát hoang để bàn giao cho lực lượng canh tác. Phương án « cuốn chiếu » này được chấp nhận và, cùng với nó, là một loạt biện pháp thực hiện: bố trí lại lực lượng, phân bổ lại dụng cụ lao động, xếp đặt lại thời gian biểu, thành lập một tổ kỹ thuật do Minh Nguyệt làm tổ trưởng, mở những lớp học ngắn ngày về cây, cấy, gieo trồng cho chiến sĩ mà giảng viên là những cán bộ hoặc chiến sĩ từng đã làm việc đồng áng trước khi vào bộ đội.

Cùng với toàn trung đoàn, Minh Nguyệt lao vào cơn lốc của công việc. Hầu như chẳng lúc nào cô có mặt ở trung đoàn bộ, nơi cô được dành riêng một gian phòng nhỏ trên một ngọn đồi, nhìn xuống một dòng suối cạn. Suốt ngày, cô tất bật và chỉ trở về « buồng the » — tên mà các chiến sĩ dùng để gọi gian buồng nhỏ có treo một tấm ri-đô bằng vải dù của cô — lúc nửa đêm hoặc đôi khi, còn muộn hơn nữa. Vậy mà, khi đặt mình nằm xuống chiếc giường bé nhỏ, cô vẫn còn bị bủa vây bởi hàng loạt câu hỏi mà thực tế của ngày hôm đó đã đặt ra cho cô. Đã biết bao nhiêu lần cô tự trách mình: Ta làm việc không khoa học chẳng? Có cách nào bố trí thời gian hợp lý hơn không?...

Nhưng cho dù cô có tự dẫn vật mình đến đâu đi nữa, cho dù cô có băn khoăn đến đâu đi nữa thì cuối cùng, cô vẫn cứ thấy mình bơi trong một dòng thác lũ của hàng loạt công việc, hàng loạt vấn đề — cho đến lúc này — còn rất mới mẻ đối với cô. Cô là kỹ sư trồng trọt, chuyên về cây lúa nước mà trung đoàn thì, — từ chiến đấu chuyển sang sản xuất ở một vùng đất phức tạp — bao gồm đồi cao, rừng rậm, thung lũng... — lại không thể chỉ trồng lúa nước. Đó là chưa kể đến những đòi hỏi khác, không kém phần cấp bách: con bò cái của đại đội 5 tiểu

đoàn 2 trở dạ đẻ, người ta cũng mời cô xuống; các chiến sĩ của tiểu đoàn 1 bê cả một tảng đất đến hỏi cô về thành phần dinh dưỡng của nó; các cán bộ của đại đội công binh đến chất vấn cô về việc trồng mía... Cứ làm như cô là một kỹ sư toàn năng!

Trung đoàn trưởng nói với cô:

— Trung đoàn đã xin một kỹ sư thổ nhưỡng, một kỹ sư chăn nuôi và một kỹ sư chuyên về cây công nghiệp. Nhưng, ít hy vọng lắm. Trong khi chờ đợi, đồng chí đành phải cố gắng thôi...

— Đồng chí hiểu cho... Sự cố gắng, lòng hăng say không thể thay thế được khoa học kỹ thuật...

— Đúng, nhưng đồng chí kỹ sư ạ, lòng hăng say và nhất là quyết tâm sẽ giúp chúng ta vươn lên nắm được khoa học kỹ thuật.

Một buổi chiều, trên đường từ nương sản của tiểu đoàn 3 trở về trung đoàn bộ, cô gặp Lập. Anh nhìn cô, như thể mới gặp lần đầu:

— Nguyệt gây đi nhiều quá rồi đấy. Và đen nữa...

— Chắc là trông tôi xấu lắm nhỉ, có phải không, anh Lập. Lập bối rối:

— Không. Tôi muốn nói là... nếu có những công việc mà Nguyệt thấy tôi có thể làm giúp Nguyệt được thì Nguyệt cứ giao cho tôi, đừng ngại...

Cô nhìn anh và bỗng nghĩ đến Tuấn. Anh ấy có thương mình theo kiểu của Tuấn không? Chắc là không... Chẳng lẽ mình đã yêu anh ấy rồi ư? Nhưng, còn Tuấn thì sao? Thật ra, Tuấn đâu có yêu mình. Tuấn yêu bản thân Tuấn nhiều hơn... Minh sẽ viết thư cho Tuấn. Một bức thư cuối cùng...

Cô chia tay Lập vội vã như mọi lần. Cô sợ anh sẽ nói với cô điều mà cô chờ đợi. Điều đó, cô đã đọc được trong cặp mắt anh mỗi khi anh đứng với cô...

Ở hội nghị của trung đoàn ủy ra, trung đoàn trưởng đặt tay lên vai Lập. Với giọng xúc động ít thấy ở ông. Ông nói với Lập:

— Hãy giúp đồng chí kỹ sư, Lập ạ. Minh thấy đồng chí ấy có vẻ mẫn cẩu, còn cậu thì — đừng vội phân trần — cũng có vẻ mẫn đồng chí ấy. Những thất bại đầu tiên này có thể tác động xấu đến tinh thần đồng chí ấy. Dĩ nhiên, chúng ta tin rằng đồng chí ấy sẽ vượt qua nhưng không nên vì thế mà không tính đến sự viện trợ của những người thân.

Lập chẳng biết nên trả lời trung đoàn trưởng như thế nào. Người cán bộ chỉ huy với sáu tấm huân chương trên ngực áo này có số tuổi gấp đôi tuổi của anh, hoàn toàn đáng để anh tin cậy nhưng, anh biết nói gì? Anh và Nguyệt vẫn chưa nói được với nhau những câu cần phải nói. Thế thì, anh có thể nhận danh gì để an ủi, giúp đỡ Nguyệt?

— Thưa đồng chí, tôi cũng rất băn khoăn... Ít ngày nay, Nguyệt gầy rạc đi, mắt thì thâm quầng. Nhưng, nói gì với Nguyệt bây giờ?

— Hãy nói những điều mà cậu nghĩ. Hết sức chân thành.

Quả thật, Nguyệt đang sống những ngày căng thẳng nhất của đời một kỹ sư trẻ. Vụ thu hoạch sản đầu tiên giống như một gáo nước lạnh dội lên trên ngọn lửa nhiệt tình của cô: Sản ít củ và củ bé, năng suất thấp hơn so với sản của đồng bào xung quanh rất nhiều... Rồi đến những nương mạ chuẩn bị cho cánh đồng lúa nước nối tiếp nhau vàng rục, xoắn tít lại. Đã xuất hiện rải rác những tiếng ỉ eo, có thể là không hẳn do ác ý nhưng, dù sao cũng là những tiếng ỉ eo.

— Kỹ sư ơi là kỹ sư! Cứ cái kiểu làm ăn này thì trung đoàn mình đến húp cháo cầm hơi thôi...

— Có thể chuyển cô nàng sang công tác nhà trẻ được rồi!

— Kỹ sư này chỉ quen làm ruộng ở Hàng Đào thôi...

Dĩ nhiên, những tiếng ỉ eo này đều đến tai Nguyệt. Cô cũng biết rằng trung đoàn ủy đã tranh thủ mọi dịp để làm công tác tư tưởng cho các chiến sĩ, đã lợi dụng mọi hoàn cảnh để phổ biến cho mọi người biết rằng đồng chí kỹ sư không phải là người duy nhất chịu trách nhiệm về những thất bại đầu tiên này, rằng đất đai, khí hậu và thời vụ ở Tây Nguyên, dù sao vẫn còn là những vấn đề hết sức mới mẻ đối với các kỹ sư. Nhưng, về phần mình, cô vẫn thấy đó chỉ là những lý lẽ nhằm biện hộ cho cô mà thôi còn, suy cho cùng thì chính cô là người phải chịu trách nhiệm về mọi chuyện. Ý nghĩ này dẫn dắt cô, hành hạ cô. Như mọi người trẻ tuổi mới bước vào đời khác, cô không hề chuẩn bị đón những thất bại và cũng như mọi người trẻ tuổi mới bước vào đời khác, cô dễ bị choáng váng.

— Minh dốt nát quá, kém cỏi quá, ít thực tế quá, chưa công tác độc lập được.

Sự sa sút này dẫn đến sự sa sút khác.

— Minh sẽ xin về Hà Nội. Sẽ tìm đến công tác ở một nơi có nhiều kỹ sư, nhiều bạn bè...

Cô thức trắng một đêm và viết một lá đơn. Trong đơn, cô nói rằng sau những thất bại vừa qua, cô không còn đủ can đảm để nhìn thẳng vào mặt mọi người nữa, rằng cô nhận mọi khuyết điểm về phần mình và xin được gửi trả về Bộ. Ở đấy, cô sẽ xin được chuyển đến một nông trường nào đó có nhiều kỹ sư để « thực tập lại ».

Đơn viết xong, cô không gửi ngay mà nghĩ: « Mình sẽ hỏi ý kiến Lập trước khi trao cho ban chỉ huy trung đoàn. Chắc rằng Lập sẽ tán thành thôi bởi vì anh ấy rất thương mình. Anh ấy chẳng đã từng không muốn cho mình vất vả đó sao? ».

Lập đến đúng vào lúc cô đang chờ đợi anh. Vung về, anh đặt lên đầu giường cô một hộp sữa.

— Nguyệt uống nhé... Tôi pha cho... Thấy anh nuôi bảo Nguyệt bỏ cơm đã hai bữa...

— Anh ngồi đi, anh Lập. Cao chạm trần nhà Nguyệt mà cứ đứng mãi thôi. Nguyệt muốn nói chuyện với anh...

Cô cho anh đọc lá đơn và nghĩ bụng:

« Anh ấy sẽ tán thành... Nếu như thế thì thật là buồn... Mình muốn anh ấy tán thành nhưng nếu thế thì anh ấy sẽ chẳng hơn gì Tuấn. Sao mà mình phức tạp đến thế được. Nếu anh ấy phản đối, mình sẽ yên anh ấy hơn... »

Lập đọc xong, gấp lá đơn lại, để trên đầu giường Nguyệt rồi lấy hộp sữa chặn lên.

— Ý kiến anh thế nào? Sao im lặng thế?

Anh nhìn cô bằng cặp mắt buồn nản mà cô chưa bao giờ thấy ở anh:

— Tôi không có ý kiến gì cả. Tôi nghĩ hơi lăm về Nguyệt...

Cô như bị điện giật:

— Nghĩa là sao?

— Nghĩa là, với lá đơn này, Nguyệt không còn như tôi nghĩ trước đây về Nguyệt nữa...

— Trước đây, anh nghĩ về Nguyệt thế nào?

— Như một chiến sĩ Tây Nguyên. Mà một chiến sĩ Tây Nguyên thì không bao giờ bỏ chạy. Có lẽ, tôi không nên nói như thế. Nhưng, Nguyệt hiểu đấy, tôi tin Nguyệt.

Và... — Anh bỗng ngừng bật, kịp giữ lại một chữ mà lẽ ra, anh phải nói vào đúng lúc này. Chữ ấy, anh muốn nói đã rất nhiều lần và lần nào cũng vậy, lại không nói...

— Nghĩa là anh phản đối. Anh muốn Nguyệt ở lại Tây Nguyên?

— Đúng thế. Nếu là đề « thực tập » lại như Nguyệt viết trong đơn thì không đâu tốt hơn Tây Nguyên...

Anh chợt thấy cần phải thanh minh:

— Nhưng, đừng hiểu là tôi muốn Nguyệt ở lại vì...

Nguyệt không nén nổi lòng mình nữa... Anh ấy đã vào sống ra chết, đã chiến đấu hàng chục, có thể là hàng trăm trận, đã hai lần bị thương, đã được tặng thưởng ba tấm huân chương. Vậy mà, sao anh ấy vẫn cứ lúng túng như thế khi ở gần mình. Anh ấy không nói ra được điều mình muốn anh ấy nói...

— Không. Nguyệt không hiểu sai về anh đâu. Anh cứ nói đi, anh Lập.

— Đừng hiểu tôi giữ Nguyệt lại vì tôi... Nguyệt đừng giận nhé. Nếu vì tôi thì tôi khuyên Nguyệt trở về Hà Nội. Tôi mến Nguyệt và không muốn Nguyệt vất vả. Nhưng...

Anh lại chợt thấy mình đã nói quá nhiều và bỗng ngừng lại. Anh xô ghế đứng lên:

— Tôi đi đây...

— Kia, anh Lập...

Lập đứng sững giữa khung cửa. Anh những muốn nắm bàn tay cô, nắm thật chặt, thật lâu, những muốn vuốt mái tóc mượt của cô, thật nhẹ nhàng và nói với cô. Nhưng, anh lại đưa tay lên xiết lại quai mũ của mình.

Anh bỏ đi, vội vã, như chạy trốn. Nguyệt đứng nhìn theo anh cho tới khi anh khuất hẳn. Anh ấy nói đúng. Minh đã là một chiến sĩ... Nhưng, anh ấy vẫn chưa nói gì với mình cả... Sao mà anh ấy ngược đến thế được!

Vài ngày sau cuộc nói chuyện với Lập, Nguyệt được ban chỉ huy trung đoàn cho phép xuống ở hẳn — trong một tháng — buôn Đắc Quang, một buôn nhỏ nằm trong khu vực đóng quân của trung đoàn. Ở đây, cô sẽ tìm hiểu lề lối canh tác của bà con để rút ra những kết luận về đất đai, cây trồng, khí hậu và thời vụ của Tây Nguyên. Từ đó cô sẽ xây dựng phương hướng kỹ thuật lâu dài cho nông trường.

Một chiếc mũ tai bèo, một chiếc ba lô, một khẩu súng ngắn, cô ra đi. Trung đoàn trưởng tiễn cô qua hai ngọn đồi. Ông nói khi chia tay:

— Đồng chí kỹ sư ạ... Tôi cũng có một đứa con gái. Nếu nó còn sống thì bây giờ cũng bằng tuổi đồng chí rồi. Nhưng, đồng chí còn nhớ Khâm Thiên chứ... Hãy dũng cảm lên... đồng chí sẽ thành công, không phải chỉ trong trận chiến đấu với thiên nhiên Tây Nguyên mà cả trong cuộc đời... Đồng chí có nhắn gì Lập không?

Nguyệt nhìn ông một thoáng. Sao đồng chí ấy lại nhắc đến Lập với mình? Sao đến bây giờ mình mới biết con gái đồng chí ấy đã bị giặc giết ở Khâm Thiên? Mình thật tệ quá.

Đột nhiên, như bị một sức mạnh kỳ lạ chi phối, cô nép đầu vào ngực người cán bộ chỉ huy già:

— Bác...

Hai giọt nước mắt trào ra, lăn trên má cô.

— Cháu đi đi. Dũng cảm lên, cô kỹ sư. Bác và Lập sẽ xuống thăm cháu luôn...

..

Có những âm thanh không thể nghe thấy được bằng thính giác mà chỉ có thể nghe thấy được bằng chính trái tim mình. Tôi đã hiểu được điều đó trong những đêm rừng Tây Nguyên — như đêm nay — nằm trên một ngọn đồi của huyện Đắc Tô hay bên bờ con sông Đà Rằng, nhìn lên vòm trời rất cao, nơi một vùng trăng đang tỏa sáng, thứ ánh sáng rất trong và rất dịu, chỉ có thể có được trong những đêm trăng cao nguyên.

Ở ngoài kia, rừng rì rào. Còn dòng sông thì đang chở ánh trăng đi, náo nức từng gợn sóng...

Tham mưu trưởng trung đoàn chợt ngồi bật dậy, vặn một điều thuốc:

— Anh vẫn thức đấy chứ?

Tôi cũng bật dậy, ngồi đối diện với anh.

— Anh có nghe thấy gì không?

Dường như tiếng rừng rì rào lớn thêm lên, rõ thêm ra, đến gần chúng tôi hơn... Và chúng tôi nghe:

« Người ơi! Người ở đừng về... »

Tiếng hát vút lên, vang xa rồi lẫn vào tiếng rùng rì rào, tiếng dòng sông náo nức.

— Ai hát đó?

— Đồng chí Nguyệt, kỹ sư của trung đoàn chúng tôi.

— Cô có mái tóc xõa ngang vai, cặp mắt tròn và ướt, nước da trắng hồng...

— Đúng. Anh đã gặp sáng nay ở chỗ rà phá mìn...

Tiếng hát lại bỗng cao vút lên, vang xa, bay bổng...

Tham mưu trưởng giơ tay ngăn lại khi biết tôi sắp hỏi:

— Tôi sẽ kể cho anh nghe về cô gái Hà Nội này... Còn bây giờ, hãy im lặng...

Tiếng hát vút lên rồi trầm xuống:

« Người ơi! Người ở... »

Có phải cô kỹ sư trẻ hay chính Tây Nguyên đang hát?

1-1977

HỒNG DƯƠNG

CHÂN TRỜI XA

Truyện ngắn

I

« Anh Huy quý mến,

Em đã nhận được đủ thư anh.

Hôm nay em chần cừ về phía nông trường bộ. Buổi trưa cừ đã ăn no, nằm nhai lại và tránh nắng bên các bụi cây. Ngồi một mình giữa đồng cỏ vắng lặng, em thấy nhớ cái ồn ào của hè phố Hà Nội.

Chần cừ, công việc nghe nó đơn giản quá, anh nhỉ? Thế mà đối với em, chẳng dễ đâu. Em còn nhớ hôm em mới nhận đàn cừ, anh cán bộ thú y dặn: « Có phải chú ý, xem con nào có triệu chứng sung phổi để kịp thời báo để cho tiêm pê-ni-xi-lin! » Em ngờ người ra, làm thế quái nào mà biết được sung phổi hay không sung phổi?

Cừ lại còn mắc lắm thứ bệnh nữa: nhức đầu, đi trượt, nhọt. Tổ em đang phấn đấu giành danh hiệu tổ lao động xã hội chủ nghĩa, phải hạ tỷ lệ cừ ốm, chết xuống mức thấp nhất.

Anh còn nhớ chứ, hồi đi học, em là đứa chùa hay quên. Thế mà nay chần hơn tám chục con cừ, em thuộc mặt

từng con đấy. Lúc mới đầu em cứ tưởng con nào cũng như con nào, về sau chú ý xem xét thì ra mỗi con có một bộ mặt riêng. Bây giờ thì một con cừu lạ ở đàn khác lạc vào là em phát hiện được ngay.

Em thích chăn cừu vì chúng nó ngoan. Nhưng không phải cừu sinh ra là đã có ngay tính đó mà phải rèn luyện mới có. Đàn cừu em chăn là đàn cừu vừa rứt vú mẹ ra, tự do, mất trật tự lắm, cứ là phải rèn tợn! Tháng đầu, mỗi ngày em phải chạy quanh chúng nó khoảng ba chục cây số. Thảo nào mà những người chăn cừu ở Tân Cương — em thấy trong báo ảnh — thường cười ngửa.

Đó là những ngày đầu. Còn bây giờ thì chúng nó nghe em lắm, không con nào ăn xa đàn. Và mỗi buổi chiều khi ánh mặt trời tắt dần trên đồng cỏ, em cắp nón lững thững ra về là cả đàn cừu, không phải đánh, quát gì, cứ nhẩn nha chạy theo sau.

Em đang viết thư cho anh dưới nắng. Đồi cỏ trơ trụi không một bóng cây to, nắng lắm. Mùa hè đã đến rồi. Chắc giờ đây giữa sân trường phổ thông 3 Hà Nội B, nơi bọn em vẫn nhảy dây, đã lốm đốm những cánh hoa phượng đỏ thắm. Ngày này năm ngoái em đang lao vào tổng ôn thi tốt nghiệp. Bọn bạn em thế là sắp xong năm thứ nhất đại học rồi.

Nghĩ vậy thôi chứ em chẳng ân hận gì về quyết định của mình: không vào đại học mà tình nguyện đi tham gia xây dựng kinh tế miền núi. Đời học sinh có nhiều kỷ niệm nhưng chẳng lẽ cứ kéo dài mãi? Lớn lên phải đi góp phần xây dựng đất nước chứ anh? Các chú, các anh ở đây nhiều người đã tham gia giải phóng miền Tây, có công với cách mạng và đều là dân miền xuôi. Thế mà giờ đây họ vẫn yên tâm ở lại Tây Bắc, làm người công nhân nông trường như em.

Đấy, em tự làm công tác tư tưởng cho em như thế đấy? Anh thấy có được không?

Em cảm ơn anh rất nhiều về sự quan tâm của anh đối với một cô gái chăn cừu vô danh tiểu tốt ở một nơi cách xa Hà Nội mấy trăm cây số đường rừng. Nhưng dù sao giờ đây công việc, địa vị của anh và của em khác nhau nhiều quá!

Mong anh khỏe.

Đội viên cũ của anh
Mai »

Bức thư không dài, thế mà Mai viết mất cả buổi trưa. Không phải vì cô tốn thì giờ trau chuốt câu văn. Mà vì cô lúng túng. Trong các bức thư trước đây, bao giờ Mai cũng viết: Anh Huy kính mến. Lần này cô không nữa! Hai tháng qua, anh đã gửi cho cô bốn bức thư dài, lời lẽ thật tha thiết. Thế mà cô vẫn lặng im.

« Anh! Em đã nhận đủ thư anh » 'cô mở đầu bức thư trả lời, khác thường một chút. Nhưng rồi cô sợ: chữ « Anh » thân ái quá! Thế là cô vò đi viết lại: « Anh Huy quý mến... »

Đến dòng thứ ba, cô lại vò: « Ngồi một mình giữa đồng cỏ vắng lặng, em nhớ anh » — Chưa nên. Và cô chữa: « Ngồi một mình giữa đồng cỏ vắng lặng, em thấy nhớ cái ồn ào của hè phố Hà Nội ».

Chẳng phải Mai cố ý làm điệu làm bộ với anh đâu! Giá mình ở gần và có địa vị xã hội như anh, cô nghĩ — thì có lẽ mình đã tự cho phép mình cởi mở hơn. Đẳng này khác quá! Anh là cán bộ giảng dạy đại học và sau này rất có thể là phó tiến sĩ khoa học nông nghiệp. Còn mình, hiện nay và sau này, mình vẫn chỉ là cô chăn cừu! Mình rất

tin tình cảm của anh. Nhưng còn hoàn cảnh? Hoàn cảnh có thể thay đổi con người lắm chứ! Chưa, mình chưa thể đáp lại ngay mỗi tình sôi nổi của anh. Hãy kiên lòng, anh nhé! Nếu tình cảm của anh đối với em thật đằm bền, sâu sắc thì qua thử thách nó chỉ càng sáng tỏ hơn thôi...

Mai gấp ngay ngắn mấy trang pơ-luya, ghép vào cuốn sách học tiếng Nga mà cô vẫn mang theo để học những lúc ngồi trông cừ. Lên Tây Bắc một năm, mỗi ngày đều đặn học mười từ cộng với vốn tiếng Nga thời phổ thông, Mai bắt đầu đọc được những bài viết về chăn nuôi gia súc, khoanh vùng đồng cỏ của một số tác giả nước ngoài.

Thấy Mai ngừng viết, con Loăng quăng rút rề đến gần, nó đưa mắt dò hỏi, rồi nằm xuống cạnh chân cô. Mai khẽ vuốt ve chú cừ non, rẽ mớ lông mịn mượt, bắt ve cho nó. Ông bà của Loăng quăng ở tận bên Tân Cương kia. Đội sản xuất của Mai nuôi giống cừ lông mịn này nên mới có tên: đội Tân Cương. Ngày mới rút vú mẹ, Loăng quăng mất trật tự lắm, đúng như cái tên Mai đặt cho nó. Nhưng bây giờ thì nó ngoan góm và dường như hiểu được phần nào ý nghĩ của Mai.

Có tiếng đập cánh của một con chim. Mai ngoảnh lại, một chú cừ ngồ nghịch đang rúc đầu vào bụi sim, làm con gà rừng hoảng hốt. Mai đến gần bụi sim. Dưới lớp lá xanh, ửng hồng một quả trứng, cầm còn ấm tay. Giá như anh Huy cũng thích leo núi kiếm mật ong hay lang thang trên đồng cỏ — tất nhiên là vào những lúc thật rỗi rãi — để hái hoa dại và nhặt trứng chim như Mai nhỉ? Ồ, nhưng có phải ai cũng dám sống xa Hà Nội đâu...

Ở Tây Bắc, chờ thư sốt ruột lắm. Thường là phải bảy hôm thư mới về tới Hà Nội và như vậy nhanh ra cũng phải bảy hôm nữa, mới có thư trả lời.

Chiều muộn. Mai thủng thẳng dẫn cừ về chuồng. Ngôi sao sáng nhất đã nhấp nháy trên vòm trời nhưng nắng chiều vẫn chưa tắt trên đỉnh núi Phiêng Luông. Có tiếng xe đạp lao xuống dốc và hăm rít lại.

— Cô Mai có thư đây. Tôi ra ngoài nông trường bộ hợp, tiện tay nhặt hộ cô đây — đồng chí đội phó phụ trách chăn nuôi mỉm cười, đọc to hàng chữ viết trên phong bì — Người gửi: Nguyễn Huy, khoa bảo vệ thực vật, trường đại học Nông nghiệp 1, Hà Nội. Người yêu phải không nào?

— Chẳng phải đâu! Người yêu của em là Lê Ngọc, công nhân vô tuyến điện kia — Mai cười khó hiểu — À này, lần sau xuống dốc, anh đừng lao xe vun vút như thế, đâm què cừ là tổ em mất lao động xã hội chủ nghĩa đấy!

— Thôi đi đừng đánh trống lảng nữa. Nguyễn Huy hay Lê Ngọc, anh chàng nào tùy cô. Chỉ cần bao giờ tổ chức, nhớ cho tôi ăn kẹo bột.

— Thế thì còn lâu lắm, rất lâu cơ.

Mai mở túi, ghép bức thư vào một cuốn truyện. Cô không bóc xem ngay. Cô muốn để dành.

Buổi tối, sau khi đã làm xong mọi việc, Mai mới lấy kéo cắt sát mép trái bì thư, giữ nguyên vẹn con tem và dấu bưu chính — tất cả thư Huy, Mai đều giữ đủ, cẩn thận và xếp riêng một góc va-li.

« Em,

Sau hơn hai tháng chờ đợi, cuối cùng anh đã nhận được thư em. Anh cảm ơn em vì em chưa đến nỗi quên anh.

Anh đang dẫn sinh viên đi thực tập. Thầy trò về một hợp tác xã ở ngoại thành Hà Nội, trồng khá nhiều hành. Thuận thời tiết, mỗi héc-ta phải dỡ được tám tấn hành củ. Nhưng nếu rét muộn, sương muối thì mất trắng như chơi. Cây hành mới cao gang tay đã lụi khô. Bà con gọi đó là bệnh sương mai hành. Bọn anh trị được bệnh này, cứu mười bốn héc-ta hành. Cụ Thông, một bậc lão nông trị diền tám tấn: « Cứ để cho chúng tôi thì mất đứt. May mà có các anh về. Thuốc boóc-đô của các anh hay lắm. Các anh làm lợi cho chúng tôi ngót ba vạn bạc ».

Nghe lời khen ấy, anh nhớ tới em. Tuy ở xa em hàng mấy trăm cây số đường rừng, anh vẫn từng ngày thi đua với em và vẫn cố gắng để xứng đáng với em, cô « đôi viên cũ » dũng cảm của anh. Có phải ai cũng dám sống xa Hà Nội như em đâu?

Người kỹ sư ngành bảo vệ thực vật là người « bác sĩ của cây trồng » em ạ. Anh đang hướng dẫn sinh viên chữa nhiều chứng bệnh của cây: bệnh sẹo cam, bệnh gỉ sắt đỗ tương, bệnh sương mai cà chua, rồi trừ rệp hại cam, trừ giòi đỗ tương, sâu vẽ bùa, bướm phượng. Các cậu say nghiên cứu lắm: hái những búp non có trứng bướm phượng về để vào hộp kính, đợi trứng nở, nuôi sâu lớn dần, vẽ, ghi hình dáng, tình hình ăn, ngủ, quá trình sâu hóa nhộng, nhộng hóa bướm. Có đêm, thầy trò thắp đèn ra ruộng đây, quan sát sâu đo ăn lá đây, đoán tuổi sâu để tìm cách trừ.

Chuyên môn của anh là chữa bệnh cho cây trồng nhưng vừa rồi anh chữa cho cả gia súc. Hôm ấy anh thấy một

bác xã viên vừa quất roi vun vút vừa quát « Vắt! Vắt! » hàng chục lần mà con trâu vẫn rướn cổ kéo cày đi thẳng.

— Chà, con này bướng quá bác nhỉ! — anh rụt rè góp chuyện.

— Trước kia nó có thể đâu, chỉ từ ngày sút mũi...

Anh vỗ lẽ, nông dân ta thường xỏ mũi trâu bò rồi cầm dây điều khiển nó; mũi sút, không xỏ được, điều khiển rất khó.

Có thể vá lại mũi trâu bò không? Anh suy nghĩ. Qua điều tra, anh thấy số trâu bò sút mũi chiếm tỷ lệ khá cao. Bà con xã viên rất bức nhưng chẳng ai nghĩ đến chuyện có thể vá lại. Còn các nhà nông học có tên tuổi? Có lẽ đây là một đề tài quá nhỏ, chẳng bỏ công! Thôi thì « mèo nhỏ bắt chuột con », anh và các cậu sinh viên tìm cách vá mũi trâu. Kết quả rất tốt vá lại mũi cho hàng trăm trâu, bò. Có người ở xa hàng chục cây số cũng dắt trâu đến nhờ vá.

Anh vừa làm vừa suy nghĩ thầm: công việc của em và của anh làm giống nhau quá! Đều là chữa bệnh cho gia súc cả: em tiêm pê-ni-xi-lin chữa sưng phổi cho cừu, còn anh thì vá mũi trâu. Thế mà em lại bảo công việc của anh và của em « khác nhau nhiều quá ». Còn địa vị? Anh cũng « vô danh tiểu tốt » như em thôi! Miền Bắc có hàng vạn cán bộ giảng dạy đại học; trong khu rừng mênh mông ấy, anh mới là một cây con, chứ đâu phải một gốc đại thụ! Sự cách biệt duy nhất giữa anh và em chỉ là mấy trăm cây số đường xóc. Nhưng nếu em cho phép, sự cách biệt ấy sẽ không còn nữa ».

Mai ngừng đọc. Cô biết đã đến đoạn thư mà cô chờ đợi nhất đây. Anh ấy bao giờ cũng kể lể một thời một hồi về công việc, rồi mới dành những câu cuối để nói đến điều mà anh muốn nói nhất.

« Em! Anh nhớ em nhiều quá! Giá như tuần nào anh cũng nhận được thư em. Em chưa đến nỗi quên anh nhưng sao mà em « tiết kiệm » tình cảm đối với anh đến thế! Anh dành cho em tất cả. Còn em? Em không thể dành cho anh một tình cảm nào khác lòng « quý mến » của cô « đội viên cũ » đối với anh phụ trách hay sao?

Hãy trả lời anh, em nhé! Và đừng để anh thất vọng. Anh chờ thư em.

Anh »

Mai biết trả lời anh như thế nào đây? Chưa, cô chưa thể đáp lại mỗi tình sôi nổi của anh. Mai không « ác » nhưng cô không dám vội vàng. Thời gian, phải có thêm thời gian, tình cảm của anh và của Mai nữa, mới được thử thách.

Mười lăm hôm sau, Mai mới cho phép mình viết thư. Trong thư cô kể say sưa, tỉ mỉ những việc cô làm nhưng không dă động chút nào đến câu hỏi ghê gớm mà anh đã nêu ra.

III

Tình yêu! Tiếng đó làm Mai sợ.

Lên Tây Bắc một năm, Mai vẫn đóng vở kịch « người yêu phương xa ». Cô bảo các bạn trai ở nông trường rằng người yêu của mình là Lê Ngọc, hăm một tuổi, công nhân vô tuyến điện ở Hà Nội. Thật ra đó chỉ là tên một bạn gái chăm viết thư cho Mai và có nét chữ đề

ngoài phong bì cứng như chữ con trai! Nghĩ đến việc làm của mình, Mai cười nhạo mình: « Không ngờ mày ranh mãnh thế! » Nhưng cũng nhờ cách đó mà cô tránh được bao chuyện lời thôi. Các đồng chí lãnh đạo nông trường rất hài lòng về tư cách của cô.

Như nhiều cô gái khác, những năm lớp chín, lớp mười đôi khi Mai cũng có những ý nghĩ vẩn vơ, mơ hồ, những phút hồi hộp, giận dỗi thất thường, vô cớ. Cô thành thật coi đó là khuyết điểm nghiêm trọng và quyết tâm sửa chữa. Giờ đây nghĩ lại Mai thấy đạo ấy mình trẻ con quá: thấy ai có tình cảm hơi khác với mình là ghét, lạnh nhạt. Thậm chí còn coi tình yêu là... kẻ thù số một.

Một lần Tuấn — một cậu bạn cùng lớp — đưa Mai xem một trang nhật ký. Đọc gần hết trang, Mai mới vỡ ra rằng cậu ta tự xưng là Pa-ven và đặt « bí danh » cho Mai là Ri-ta. Mai ném trả cuốn nhật ký, hăm hăm bỏ đi và từ đó xa lánh cậu ta!

Anh Huy biết Mai năm Mai mười bốn, năm cuối cùng của tuổi Đội. Đạo đó Mai học lớp sáu, còn anh lớp mười. Anh phụ trách đội thiếu niên lớp Mai. Bọn đội viên thường riu rít quanh anh nghe phổ biến công tác Đội hay bắt anh hát. Giọng anh ấm dịu, hát những bài dân ca Ý rất hay.

Vào đại học rồi, anh ít có dịp gặp Mai. Một lần đến chỗ anh chơi, Mai phàn nàn với anh rằng mình kém Nga văn. Anh ngồi trầm ngâm một lúc rồi nói:

— Thế này nhé, anh sẽ dành mỗi tuần hai buổi để giúp em. Học ở nhà em, hay ở nhà anh đều được.

Mai thấy anh đối với mình tốt quá. Nhưng không hiểu sao cô từ chối. Và sau khi từ chối rồi, cô lại thấy buồn.

Cuối năm lớp 10, một hôm Mai đến nhà Lê Ngọc, một bạn gái cùng lớp, học thi. Học chán, hai cô khóa chặt cửa, lăn ra sàn ngủ. Khoảng tám giờ tối bỗng có tiếng đập cửa. Mai và Ngọc bừng tỉnh, vội vã vuốt lại áo, cặp lại tóc. Cửa mở, anh Huy bước vào.

— Anh đến chỗ Mai, nhưng mợ bảo Mai đến chỗ Ngọc học thi.

Sao anh ấy lại thanh minh thế nhỉ? Anh ấy đến nhà Ngọc thì cũng được chứ sao? Con gái gì mà lại ngủ cả chiều, đầu tóc bơ phờ, áo quần nhàu nát, Mai ngượng chín cả người, tự trách mình. Bối rối chẳng nói được gì, cô chỉ âm ừ cho qua chuyện. Từ hôm đó, Mai cố ý lánh xa anh Huy.

Mãi đến lúc nhận được thư, cô mới biết anh đã đi thực tập ở nông trường Chiềng Khương (Tây Bắc), một nông trường lớn trên thượng nguồn sông Mã, giáp biên giới Việt — Lào xa xôi quá!

Anh khoe: « Anh cùng hái bông với công nhân. Đang giữa mùa bông chín rộ. Mới đến nông trường mấy hôm thế mà anh đã biết hái bông bằng cả hai tay, tất nhiên là hãy còn ngượng và năng suất còn lâu mới đuổi kịp các kiện tướng của nông trường.

Chiềng Khương đẹp biết bao

Đồi núi nù trời cao

Xa xa đồng bông trắng...

Cảnh ở đây đẹp thật! Em có biết ở nông trường người ta gọi mùa bông là mùa gì không? — Mùa ban tái vụ. Bông nở trắng xóa chẳng khác gì hoa ban. Thế nhưng cũng cần phải nói thêm: đối với người hái bông thì mức độ đẹp của cảnh vật và mức độ đau lưng ngang nhau! Cúi lom khom suốt ngày tưởng chừng phải nép người vào một thanh tre mới đứng thẳng được... ».

Anh chỉ xa Hà Nội một tháng thế mà viết cho Mai ba bức thư, bức nào cũng dài, lời lẽ thiết tha và có cái gì khang khác: « Ở đây anh chỉ có hai nhiệm vụ: thực tập cho tốt và nghĩ về em. Trước mỗi cảnh đẹp của miền Tây, anh chỉ muốn có em bên cạnh để chia sẻ cảm xúc... ».

Đọc thư, cảm giác đầu tiên của Mai là khó chịu: Phụ trách thiếu niên đối với đội viên cũ mà lại như vậy à? Nhưng một ý nghĩ khác liền bác lại. Luật pháp cũng như điều lệ Đoàn có cấm đâu, một khi cả anh và mình đều đã đến tuổi thanh niên.

Mai lúng túng, cô không trả lời thư anh. Khi về anh trách Mai. Mai chỉ cười, im lặng. Nhưng anh vẫn chẳng chịu thôi.

— Em à, anh muốn hỏi ý kiến em về một điều hệ trọng đối với cả đời anh: anh sắp học xong, em đồng ý cho anh đi công tác ở tỉnh nào?

Em chẳng biết đâu! Anh đừng hỏi em như thế.

Mai không nhớ rõ lần cuối cùng trước khi đi Tây Bắc cô gặp anh là vào ngày bao nhiêu. Chỉ nhớ tối hôm ấy trời mưa như trút. Anh đội ni-lông đến nhà Mai. Tóc ướt bết dính trán, quần xắn cao, vừa lau nước mưa đọng thành giọt trên má, anh vừa thở hồn hển báo tin là sáng mai sẽ đi công tác Hưng Yên và sau một thời gian, có thể về làm cán bộ giảng dạy ở trường. Rồi hai người nói chuyện về những vấn đề thật trang nghiêm: học tập và nghiên cứu khoa học, phấn đấu trở thành đảng viên...

Lúc ra về, anh nắm tay Mai, bắt rất chặt. Mai thấy khó chịu quá vì anh cầm lâu và cứ hỏi: « Có đảng viên được anh không nào? » Nhưng khi bóng anh mờ hẳn trong mưa, cô lại thấy thương anh.

Mùa hè năm ấy, rạo rức vô cùng!

Hơn sáu nghìn học sinh Hà Nội học xong lớp bảy và lớp 10 tình nguyện đi tham gia xây dựng kinh tế miền núi. Họ ra đi đâu phải để tìm kiếm một chỗ dung thân nhàn hạ hay vì lợi lộc cá nhân!

Một số học sinh đã đi từ mấy năm trước được mời về trường nói chuyện. Mai lắng nghe từng lời. Hôm nay một bạn kể về trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình. Đó là một trường học dựng cảm được xây dựng nên từ hai bàn tay trắng, với nhiều phân hiệu rải rác dọc hai bờ sông Đà, với những đồi sản, bãi ngô, xưởng chế biến bột sản, làm miến, nấu rượu. Học sinh Mường, Thái, Tày, Kinh đoàn kết thương yêu nhau, vừa học vừa làm. Giáo viên là những thanh niên tình nguyện trong nhiều năm dạy học không hưởng lương, cùng ăn, cùng ở, cùng làm với học sinh. Gian nan thật nhưng « đời vẫn ca vang núi đèo »!

Hôm sau một bạn khác lại kể chuyện về nông trường Mộc Châu, một cao nguyên cao hơn mặt biển hàng nghìn mét, rét có khi tới năm độ âm, sương mù dày đặc. Chó sói thỉnh thoảng vẫn bắt cừu, con nai, con hoẵng nhiều khi ăn cỏ lẫn với bò nông trường, lợn rừng nghiện muối đêm đêm mò vào uống nước rửa bát của chị cấp dưỡng. Thế nhưng hơi ấm của sức lao động con người đang xua tan hoang dại. Bên những đồi chè mênh mông chồn chân ngựa, là những đồi húp-blông với những hàng cột bê-tông chạy ngang chạy dọc, cao sừng sững như cột điện cao thế. Dây húp-blông quấn quanh thành từng chùm biếc xanh. Trên đồng cỏ nông trường, là hàng

ngành hàng vạn cừu lông mịn, lông thô Tân Cương, Mông Cổ, bò sữa Ấn Độ, Hà Lan. Giữa màu cỏ xanh, nổi lên màu ngói đỏ của các xưởng chế biến sữa, chè, xưởng cất rượu, làm đồ hộp.

Mỗi nông trường có một vẻ riêng. Ở gần sân bay Nà Sản là nông trường Tô Hiệu « trên trời dưới bóng ». Cả một vùng rộng gấp ba lần hồ Tây bóng trắng liền mây. Mùa bông còn đẹp hơn cả mùa ban. Cây hoa ban mọc tự nhiên nên chỗ thưa chỗ dày, không ngay hàng thẳng lối, không tạo ra được một thảm trắng mịn đều và mênh mông như thảm bông.

Trên tập đoàn cứ điểm của bọn thực dân Pháp ngày trước là nông trường Điện Biên Phủ. Cam Mường Phồn vàng ối. Hoa cà phê nở trắng, thơm dịu. Mùa cà phê chín, những quả đồi chuyển từ màu trắng sang màu đỏ vỏ ớt. Một số bạn Hà Nội lên đây mỗi ngày hái được sáu mươi ki-lô-gam cà phê, đạt mức cao nhất nông trường. Bên bờ sông Nậm Rốm, vườn lê, vườn táo của nông trường đang bói quả. Trên mỗi héc ta đất tính trung bình, các đồng chí bộ đội mở nông trường đã phải đổ ba tấn dây thép gai, tám mươi sáu quả mìn.

Cách đồi Him Lam năm trăm mét là đập chắn nước sông Nậm Rốm, dẫn vào hai con kênh dài ngót bốn mươi cây số, ôm gọn cánh đồng Mường Thanh — vừa thóc lớn nhất tỉnh Lai Châu. Các trạm thủy điện trên hai kênh sẽ cung cấp đủ điện cho sân bay, thị trấn, nông trường và các bản quanh vùng, thực hiện « ruộng no nước, bản no điện ». Nhiều thanh niên Hà Nội đã đến làm ở công trường thủy lợi — thủy điện này.

Biết bao nông trường, công trường ở miền núi đang cần bàn tay lao động của những thanh niên Hà Nội có nhiệt tình, có văn hóa! « Trường học tốt nhất là trường

học của lao động sản xuất và công tác... », bác Phạm Văn Đồng căn dặn những học sinh lớp bảy lớp 10.

Buổi lễ tiễn đưa ở câu lạc bộ Bộ công nghiệp nặng, học sinh ngồi chật cửa ra vào, lối đi lại, bậc tam cấp. Bác Trường Chinh lần lượt trao mười ba lá cờ truyền thống mang dòng chữ vàng tươi « Đội thanh niên Tháng tám thủ đô tình nguyện đi xây dựng kinh tế miền núi » cho mười ba đội sắp lên đường. Đội nhạc cử bài *Lên đường*, một bài ca đã làm xúc động nhiều thế hệ thanh niên nước ta từ trước cách mạng Tháng Tám đến nay.

Những ngày cuối ở Hà Nội, Mai bận tíu tít. Chụp ảnh với lớp, với chi đoàn. Ghi lưu niệm. Rồi các bạn lôi đi xem phim : *Pa ven Corsaghin, Lửa rực cháy trên đồng cỏ...* Mấy đứa bạn gái trong chi đoàn bị mặt sấm sứa cho Mai : găng da, bột cao su, hộp đựng kim chỉ, cặp tóc, dây buộc tóc, bát, đĩa, ca.

Ngọc rủ Mai dạo xe đạp một vòng quanh Hà Nội Vườn Bách thảo — bọn Mai đã nhiều lần cắm trại, tập nghỉ thức Đội ở đây, đường Thanh niên gợi nhớ những hôm gánh đất, đẩy xe cút kit. Mai biết rõ từng gốc liễu, trúc đào, tường vi do chi đoàn mình trồng.

Ngọc thết Mai một châu bánh tôm bên gốc trúc đào.

— Lên Mộc Châu nhớ viết thư đều cho mình nhé. Hai tháng đầu, mỗi tuần một lá sau đó, nửa tháng một lá.

— Nếu mình là con trai, mình sẽ yêu bạn mất.

— Không, mình là con trai cơ ! Và mình yêu Mai trước.

— Thôi được, cho bạn là con trai ! Lên nông trường, mình sẽ bảo mọi người rằng người yêu của mình là Lê Ngọc, công nhân vô tuyến điện ở Hà Nội. Thế nào, cậu sắp vào nhà máy rồi chứ ?

Buổi sáng hôm Mai lên đường, Ngọc ôm đến một gói gì to tướng, bọc giấy xi măng. Cô tặng Mai một cốt chần bông. Chả biết Ngọc mua từ lúc nào mà bị mặt thế ? Các bạn trong chi đoàn khi bàn chuyện sắm sửa cho Mai, đã bỏ sót khoản này. Ngọc biết rõ chỗ tính sót ấy, nhưng cô không nói. Cô muốn chơi trội với các bạn một chút trong việc sắm sóc Mai.

— Mộc Châu rét tới năm độ âm đấy. Phải nằm nệm hoa lau, đắp chăn bông năm ki lô gam mới chịu được — Ngọc ra vẻ thành thạo — thế mà bạn lại định chỉ mang cái chần bông mỏng kia đi đấy à ?

Tuấn — cậu bạn năm lớp 9 đã trót đưa cho Mai xem một trang nhật ký trong đó cậu ta tự xưng là Pa-ven và gọi Mai là Ri-ta — cũng đến và rút rè tặng Mai một cuốn sổ bìa ni-lông. Mai không nỡ từ chối. (Sau này Mai mới biết trong bìa cuốn sổ có ghép một bức thư thanh minh dài đến bảy trang pơ-luya xanh !)

Buổi trưa các bạn đến tiễn Mai chật nhà, tíu tít đeo hộ va-li, ba-lô. Xe đạp xếp hàng đôi đi theo Mai dài nửa phố về bến xe Kim Liên. Người đi, người ở lại nhìn nhau, mắt đỏ. Mai đã tự dặn mình là sẽ không khóc. Và quả thật cô vẫn cười với các bạn. Nhưng nước mắt cứ trào ra ướt má, ướt môi, những giọt nước mắt ấm, mặn, trong trẻo tuyệt vời của tuổi mười tám, của tình bạn.

— Ở Hà Nội vui bạn, có lẽ Ngọc sẽ quên mình mất.

— Không, không, một ngàn lần không, mình sẽ nhớ !

— Bạn viết thư cho mình luôn nhé.

— Ồ, tất nhiên. À mình tặng Mai cái này nhé : một bông hồng nhung hái ở vườn trường đấy. Hẹn gặp lại vào ngày hội lớp sang năm !

13 giờ 30 phút, chiếc xe ca năm mươi chỗ ngồi từ từ rời bến. Các bạn học sinh sắp rời Hà Nội lau nước mắt,

hát vang. Xe qua các phố Khâm Thiên, Nam Đồng, Học viện thủy lợi, nhà máy cơ khí Hà Nội. Phố xá Thủ đô đang lùi dần, lùi dần. Những gì thân yêu nhất đã ở lại phía sau. Phía trước là núi xanh và núi xanh trùng điệp. Đến nông trường, mình sẽ gặp những gì? Vui hay buồn? Sôi nổi hay trầm lặng? Phải chăng đã hết rồi thời học sinh vô tư lự? Rồi đây trong đời mình có tìm được những người bạn chân thành, tha thiết, yêu thương giúp đỡ mình những lúc khó khăn? Tình bạn, ngọn lửa ấm của tình bạn...

Từ giờ phút này, gian khổ đang chờ mình đây, phải có nghị lực! Nghĩ thế, Mai nhìn thẳng về phía xe đang chạy tới.

V

Đồng chí tổ trưởng dẫn đo chẳng biết nên xếp việc gì cho cô gái Hà Nội đứng trước mặt mình. Da cô hồng mịn quá, có dải dầu mưa nắng được không? Bàn tay không một vết chai, cổ tay, cánh tay tròn trặn, trắng muốt không một vết xước cỏ gai. Bàn tay ấy rồi đây sẽ cầm con dao phát hoang nặng gần ba ki-lô-gam? Bím tóc to đen, đẹp thôi, nhưng dài thế thì sẽ vướng lắm khi cắt lúa đồi. Dường như trời sinh ra cô không phải để dành cho những công việc nặng nhọc! Đồng chí tổ trưởng ái ngại...

- Anh giao việc gì cho em cũng được. Chắc anh sợ em lao động không quen? Ở Hà Nội, em đã gánh đất đắp đường Thanh Niên...

— Ô... mới chỉ như đi dạo mát thôi!

— Nhưng em sẽ cố gắng.

— Thôi được, sáng mai cô bắt bò kéo xe nước.

Công việc đơn giản, thế mà Mai lo lắng. Đến gần con bò, nhớ ra nó đá thì sao? Nó khỏe gấp mấy mình, mình bắt thế nào được? Cả chiều Mai chạy khắp đội, hỏi lung tung về cách bắt bò. Một đồng chí bảo: cứ lấy sợi thừng quấn vào sừng nó, giữ chặt lấy rồi tóm mũi, buộc thừng, kéo đi.

Sáng hôm sau, Mai dậy thật sớm ra chuồng bò, cô thấy sợ. Giá có ai bắt hộ mình nhỉ? Lại gần con bò, chân tay Mai cứ run bần bật. Đứng cách xa bà mét, Mai quăng dây nhưng không trúng. Con bò lừ lừ nhìn Mai, thở phì phì. Mười lăm phút. Nửa giờ. Rồi một giờ trôi qua. Mai vẫn đứng im thin thít trước mặt con bò. Cứ mỗi lần cô đến gần là nó lại lắc sừng, vẩy đuôi làm cô giật mình đánh thót.

May qua có một người đi qua, ghé vào bắt hộ. Mai chỉ còn việc kéo đi. Nhưng con bò không đi, cứ đứng im. Cực quá, Mai thăm oán đồng chí tổ trưởng đã phân cho cô việc bắt bò. Thực ra muốn bò đi cũng dễ thôi: đi ngang với nó, lấy roi quất lên lưng.

Cứ mỗi lần Mai làm một việc gì là thế nào cũng có anh chị em nhìn và cười: «Đội ta vừa có một cô văn công về biểu diễn». Mai xung phong vào rừng, chặt tre. Một bác công nhân vừa nghe cô nói, đã lắc đầu: «Cô vào rừng làm gì cho nó chặt rừng, vướng chân chúng tôi». Mai vừa ngượng vừa bực. Nhưng cô ra công học hỏi.

Mùa gặt về. Đồi nọ tiếp đồi kia, lúa chín thành một thảm vàng hoe, cao ngất lưng trời. Đứng ở chân đồi nhìn lên thấy cây lúa như mọc giữa nền mây. Lúa đứng thẳng hàng trên đồi cao, không có nước, chỉ sống nhờ sương đêm. Nhìn thắm lúa menh mông, người công

nhân nông trường vừa thấy đẹp vừa thấy sợ! Vì gặt thì đau lưng vô cùng! Ở miền xuôi cắt lúa để lại rạ, ở Mộc Châu cắt lúa sát gốc. Suốt ngày cúi gập mình trên đồi, lưng đau như dằm. Cứ gặt được một đoạn lại phải ngừng tay dằm lưng, rồi mới cúi xuống gặt tiếp được. Giải lao mười lăm phút là quảng liềm, kèn ngay ra chỗ dằm lúa vừa cắt.

Mai chuẩn bị rất tỉ mỉ. Từ đêm hôm trước đã đánh răng, chải đầu, buộc gọn lại tóc. Rồi gắn chuỗi liềm, sắp sẵn áo quần cũ, giày rách, khăn mặt, khăn trùm đầu. Mờ sáng, dậy rửa qua cái mặt, ăn mấy miếng cơm nắm, rồi chạy ngay ra đồi. Trời còn nhá nhem, đã cắt soàn soạt. Bỏ ra mà gặt, những ngày đầu Mai cũng chỉ đạt 700 mét vuông. Trong khi đó, tiêu chuẩn kiện tướng nữ là 2.300 mét vuông và kiện tướng nam 2.500 mét vuông một công.

Mai quyết chí luyện tập. Buổi tối, xách đèn ra bãi tranh, cắt cho quen tay. Cô chữa lại trâu liềm cho thật bén. Không cắt lúa từ đỉnh đồi xuống, Mai nghĩ ra cách cắt từ chân đồi lên, nhanh hơn. Không còn lóng ca lóng cóng, thỉnh thoảng lại tuột chuỗi liềm hay cắt lem vào quần, vào tóc như những ngày đầu, Mai đưa dần năng suất lên 2.300; 2.500 rồi 2.630 mét vuông. Cô trở thành kiện tướng gặt lúa có năng suất cao nhất trong các nữ công nhân nông trường.

Trong bóng tối mờ mờ của buổi chiều trên đồng cỏ, nhiều anh chị em — không biết có Mai ngồi gần — sôi nổi bàn tán khi loa truyền thanh loan tin về kỷ lục mới của « kiện tướng Thanh Mai ».

— Cô ấy là học sinh Hà Nội đấy nhé!

— Nó gặt hơn cả chúng mình kia à?

— Hơn quá đi chứ! Vượt cả tiêu chuẩn kiện tướng nam kia mà. Ăn đứt chúng con rồi, bố ạ.

— Phải công nhận là nó có nghị lực.

Không trông rõ mặt những ai đang nói về mình nhưng Mai nghe có tiếng quen quen. Mai mỉm cười nhớ lại một câu nói lúc cô mới đặt chân tới nông trường: « Ngủ ấy thì ba bảy hăm một ngày lại chẳng ốm tư tưởng rữ người ra ấy à! » Câu nói đó đã làm Mai khổ tâm nhiều, nhất là trong những đêm lạnh giá khi nhiệt biểu chỉ năm độ âm, mà chim « bắt cô... » thì cứ kêu giống giả. Nằm trên nệm hoa lau, đắp hai lớp chăn bông mà vẫn buốt tê người. Tiếng gió chạy ào ào trên đồng cỏ, lay mạnh cánh liếp. Lại thấy nhớ Hà Nội, nhớ đời học sinh vô tư lự. Nhớ những buổi ngồi học thi với Ngọc dưới gốc bàng, nhảy dây, ca hát. Những đêm trăng cắm trại bên sông Đuống, những chiều hè bơi thuyền trên hồ Tây. Nhớ nhất là ngày cuối trước lúc ra đi. Các bạn tíu tít ghi lưu niệm, trao tặng phẩm. Phút chia tay, những đôi mắt đỏ và những nụ cười méo xệch đi...

Nhưng phải chăng Mai sẽ « ốm tư tưởng rữ người ra »? Không! Dù gian khổ đến đâu, Mai cũng không lùi bước, không để cho một ai có thể coi thường thanh niên Hà Nội. Chim « bắt cô... trời cợt » vẫn kêu giống giả nhưng các anh, các chú bộ đội ở nông trường đã không thừa nhận cái tên cũ thâm thiết của nó nữa. Họ gọi nó bằng cái tên mới « lạc quan » hơn: chim « khó khăn... khắc phục »!

Công việc nông trường sao mà lắm thế! Hôm nay phát hoang, đào gốc, đánh tranh. Ngày mai hái chè, gặt lúa, nhổ lạc, bẻ ngô. Rồi chăn cừu, chăn bò sữa, vắt sữa bò... Việc gì được phân công, Mai cũng làm tròn, không bao giờ để người khác phải nhắc một tiếng. Nước da trắng hồng đã nhuộm nâu và không còn mịn như trước nữa. Cây rừng cào cứa thành vô số vết sẹo nhỏ ngang dọc trên cổ tay, cánh tay. Bàn tay, bàn chân cộm chai.

Cô gái Hà Nội ấy không phải không xót xa khi thấy nhan sắc mình giảm sút. Nhưng cô tự bảo: Đề đôi lại, mình đã rắn rỏi hơn, tháo vát hơn, có ích cho mọi người hơn. Mai lên cân, không ốm vặt, chịu gió sương. Đạo ở Hà Nội cô thường tự ví mình như một con tôm bầy không có vỏ! Giờ đây cô chắc khỏe, dẻo dai. Mà cũng chưa hẳn là không đẹp bằng trước.

Còn anh Huy, anh sẽ nghĩ gì về Mai? Chắc anh cũng chẳng muốn có đôi viên cũ của anh xinh xắn như một con búp bê hay một bông hoa trong chậu cảnh?

VI

Lên nông trường hai mươi hôm, Mai nhận được thư anh. Anh trách Mai nhiều. Nhưng làm thế nào được chứ? Đạo đó anh đang công tác ở Hưng Yên. Mai báo cho anh bằng cách nào? Viết thư ư? Đường đột quá! Từ trước cho đến lúc đó, Mai chưa hề viết cho anh một dòng nào. Thực ra thì Mai cũng đã viết, nhưng rồi cô lại vò đi. Nhận được thư cô, rất có thể anh sẽ đạp xe về ngay. Nhỡ ra anh không muốn để Mai đi Tây Bắc thì sao? Hay là anh cứ đến nhà Mai liên liên, trước mắt gia đình, bạn bè? Mai thấy sợ. Cô quyết định: lẳng lặng ra đi, lên nông trường, nhận được thư anh rồi mới viết.

Vào đời, thấy bao nhiêu chuyện hay và chưa hay. Mai bắt đầu có cái nhìn xác thực, chín chắn hơn. Phải thận trọng, cô tự dặn mình. Anh ấy dành cho mình một tình cảm đặc biệt ư? Mình tin anh, nhưng cũng phải qua thử thách, mới có thể tin hoàn toàn. Người con gái chẳng

nên thả lỏng mình ngay từ phút đầu tiên. « Trăm năm tính cuộc vòng tròn — Phải dò cho đến ngọn nguồn lạch sông ».

Nếu được ở gần, Mai sẽ có nhiều cách để thử thách « đối tượng » của mình. Nhưng ở đây, xa quá! Chỉ có một cách là viết thư hay không viết thư, viết ngắn hay dài, viết những gì và đến đâu. Là một cô gái giàu nghị lực, Mai thường làm chủ được mình.

Nhận thư anh nhiều và đều, nhưng cách quãng khá lâu Mai mới trả lời. Cô kể chuyện nông trường, tả lại việc mình gặt lúa, chăn cừu, vắt sữa bò, bước đường mình phấn đấu vào Đảng... mà không dả động chút nào đến những vấn đề mà anh sốt ruột hỏi trong thư. Lời văn thường rất nhạt!

« Em mời anh, chị bao giờ có dịp lên chỗ em chơi ». Mai thử anh một tý, thế mà anh thanh minh đến mười trang thư! « Nhưng dù sao công việc, địa vị của anh và của em giờ đây khác nhau nhiều quá! » Mai lại thử. Và anh lại giải thích, cam đoan.

Thư anh ngày càng dài, lời thư tha thiết, gần bó. « Em của anh »! anh mạnh dạn viết như vậy sau một năm trời biên thư đều đặn cho Mai. Không nghi ngờ gì nữa anh ấy thành thực yêu mình! Biết vậy nhưng Mai vẫn tự hỏi lòng: có thật thế không? Hay là mình nằm mơ? Tại sao anh ấy lại yêu mình nhỉ? Ở xa nhau như thế thì làm thế nào mà sống với nhau? Anh ấy là một cán bộ giảng dạy đại học, một đảng viên trẻ. Còn mình, mình chỉ là một công nhân bình thường. Tại sao anh ấy lại không yêu một cô sinh viên trẻ, đẹp, giỏi giang hơn mình và ở ngay Hà Nội? Thế là thế nào nhỉ?

Tuy tự hỏi như vậy nhưng trong thâm tâm Mai lại nghĩ khác: « Mình rất xứng đáng với anh! Ai chiếm

được trái tim Thanh Mai không phải là kẻ tầm thường! Cô tuy nghèo nhưng tâm hồn trong sáng, giàu nhiệt tình cách mạng. Một cô gái dịu hiền, cương nghị được mọi người khen ngợi, mến yêu và rồi đây cô sẽ là đảng viên nữa. Nếu bảo cô là một cô gái bình thường thì cũng đúng thôi, nhưng bình thường mà được như cô cũng thật hiếm!... Được tình yêu của mình, anh Huy sẽ là người hạnh phúc. Mình sẽ gạt bỏ mọi hình ảnh khác để dành trọn vẹn cho anh, sau bao nhiêu năm tháng anh theo đuổi, và mình thử thách.

Nhưng quyết định ngay bây giờ thì chưa được! Vì không thể nào chỉ dựa vào những lời đẹp đẽ trong thư. Phải hiểu rõ anh hơn trong cuộc sống thực hằng ngày. Đã hơn một năm rồi mình ở xa anh...

VII

Thấy Mai từ xa, đồng chí đội phó phụ trách chăn nuôi đã cười, hỏi:

— Có con nào đi tướt, sưng phồng gì không?

— Một con khò khè sưng phồng, em đã tiêm xơ-rép-tô.

— Thế này nhé: sáng mai, cô giao đàn cừu, tám mươi con phải không nhỉ, cho cô Trinh. Người ta đang nóng lòng sốt ruột chờ cô ở Hà Nội đấy.

— Anh bảo ai cơ?

— Anh chàng Lê Ngọc, công nhân vô tuyến điện của cô chứ còn ai nữa.

— À... hôm nọ em nói đùa đấy. Cái Ngọc là bạn gái của em.

— Chết chưa, thế người yêu của cô là ai?

— Em chưa có.

Mai lắc đầu, cười tủm tỉm. « Người yêu của em là Nguyễn Huy đấy! Chả phải đã có lần anh đọc địa chỉ của anh ấy trên phong thư anh chuyển cho em là gì: Em sẽ dành cho anh ấy một tình yêu sâu sắc, đơm bèn nếu như anh ấy hết lòng gắn bó với em », Mai thầm nghĩ và ý nghĩ ấy làm cô tủm tỉm cười. Nhưng đồng chí đội phó lại không chú ý đến nụ cười thoáng qua đó:

— Thôi được, chưa có người yêu thì về thăm gia đình. Đội đã thu xếp cho cô nghỉ phép từ thứ tư tuần này.

Mai suýt reo lên. Lần đầu tiên được nghỉ phép, cô cảm thấy sung sướng như lần đầu lĩnh lương, một niềm sung sướng xen lẫn tự hào: mình đã tự lập! Bao nhiêu ý nghĩ loạn xạ, rối tung. Vui cuống cuồng, luynes quynh dọn dẹp rồi lại ngồi thừ ra chả biết làm gì nữa. Đã mười tám tháng, Mai xa Hà Nội. Đêm trước hôm về phép, Mai đi nằm sớm nhưng không sao ngủ được. Chốc chốc lại nhồm dấy xem đồng hồ. Tiếng tích tắc đều đều chậm chạp làm cô sốt ruột quá!

2 giờ 15 Mai đã dậy thổi cơm. Ăn xong, vẫn còn tối mịt. Cô vội vã ra bến xe trước khi trời sáng. Theo dự định, xe rời bến lúc 6 giờ 30, nhưng mãi đến 7 giờ 45 mới chạy được. Mai rất ngạc nhiên khi biết một vài người ra xe muộn là vì... ngủ quên!

Công nhân nông trường về phép lịch kịch lắm thứ, một chai mật ong, một ít mật gấu, vài bộ gạc nai, một thùng lạc. Có người còn mang theo một chú khỉ nghịch ngợm nữa. Mai xách chai rượu nho, vài cân chè và một ít bánh sữa làm quà cho cậu mợ, các em và các bạn.

Đường vẫn xóc và cheo leo. Nhiều chỗ tưởng như xe chạy lên trời, nhìn xuống thấy mây bay. Có những

quãng đường quanh bên vực sâu. Xe tránh nhau, bánh xe cách bờ vực chỉ độ gang tay. Xe lội ào ào qua suối, thác nước trắng xóa đổ từ trên mây xuống. Từ cây số 46 đến cây số 22, phải mấy lần xuống đẩy xe vì đường lầy quá, bùn ngập pông. Sốt ruột kinh khủng, không biết tối có về đến Hà Nội không, hay phải nghỉ lại Hòa Bình. Mang theo cơm nắm nhưng Mai chẳng buồn ăn mà cũng chẳng thấy đói.

Đến Hà Đông đã thấy bóng dáng của Hà Nội. Người đông nghịt. Học sinh đi học về. Hoa gạo đỏ. Lại thấy nhớ thời còn đi học. Xe vào Hà Nội sáng đèn, cái ồn ào đồ hội làm Mai bừng tỉnh. Đã về đến nhà rồi sao ?...

Anh Huy đang công tác ở Hải Phòng. Anh mới đi hôm thứ hai, nên chưa kịp báo cho Mai. Mai định đánh điện cho anh nhưng lại thôi. Cô viết một thư ngắn. « Em về Hà Nội nghỉ phép một tuần. Ở chỗ anh có ai có bộ Ai-van-hô (hai tập) của Oan-tơ Xốt không ? »

Qua bức thư, Mai muốn thử « đối tượng » của mình hai điểm: Anh có về không? Và khi về, có sách không? (Cô không chọn bộ sách mình thích nhất mà chọn bộ sách khó tìm).

Quả thật Mai không nhầm. Anh đánh điện báo cho cô biết năm giờ chiều thứ bảy, sẽ xuống ga. Biết thế nhưng Mai không đi đón và cố tránh mặt buổi chiều hôm đó.

Anh đến nhà cô ba bốn bận không gặp, có lẽ bận lắm. Khoảng 7 giờ 30, Mai đang ngồi ăn ốc với Ngọc thì có tiếng gõ cửa. Biết chắc là anh Huy, Mai cố trấn tĩnh, giữ sao cho giọng nói thật bình thản, tự nhiên và tình cảm không lộ ra nét mặt, cử chỉ. Thế mà vẫn luống cuống va đổ ghế đánh rầm.

— Chào cô gái Tây Bắc — anh giơ tay bắt — Em đi đâu cả chiều... Anh tìm cho em bộ Ai-van-hô rồi đấy.

Mai đứng im, không dám ngược mắt nhìn anh. Cô cảm thấy như máu trong người đang dồn hết lên mặt, làm má và tai nóng bừng.

— Chiều mai anh đã phải về Phòng. Anh có nhiều chuyện muốn nói với em, tối nay.

— Anh ngồi chơi, chờ em một lát.

Để anh ngồi một mình, Mai vào nhà trong, chẳng còn bụng dạ nào mà ăn ốc nữa.

Hai người dắt xe đi men theo đoạn đường đất sát bờ hồ Tây song song với con đường nhựa — đoạn đường này do bọn anh Huy và Mai đắp đây. Trăng sáng quá! Ra xa trung tâm thành phố, thoát khỏi ánh điện, ta bỗng ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của trăng. Dưới trăng vòm lá nhãn đen thẫm lại nhưng từng chiếc lá thì lại lấp loáng ướt. Xa xa tháp chuông nhà thờ Cửa Bắc với giá chữ thập trắng nổi cao trên thành cây đen.

Tháng này ở Mộc Châu trăng đẹp lắm.

Huy không chú ý đến câu nói đó của Mai.

— Sáng mai em có rồi không? — anh hỏi rụt rè.

— Sáng mai em phải về quê với mẹ em.

— Thôi, thế thì anh chúc em mạnh khỏe, tiến bộ. Chiều mai anh đi... Anh tặng em một tấm ảnh.

Huy lo lắng nhìn Mai, sợ cô từ chối. Mai không đáp lại cái nhìn của Huy nhưng cô nhận tấm ảnh.

Khi Huy về rồi Mai bỗng cảm thấy trống trải kinh khủng. Cô muốn gọi anh lại và đi chơi tiếp với anh. Cô bắt tội anh ghê quá! Nếu anh còn ở lại Hà Nội thì thế nào cũng nói chuyện nhiều.

Đêm ấy Huy buồn, không ngủ được. Mai cũng khó ngủ nhưng chỉ vì vui. Cô lấy tấm ảnh Huy vừa tặng ra ngắm. « Em có thể tin: không bao giờ anh phản bội », lời đề tặng ấy đã được anh viết sẵn từ trước. Đó đâu

phải là một câu nói thuận miệng! Mai vui vì thấy mình đã đánh giá đúng « đối tượng » của mình. Anh ấy yêu mình thật tha thiết, chân thành. Minh hiểu rõ điều ấy trong giọng nói, ánh mắt, nhịp thở. Và những biểu hiện hoàn toàn không cố ý đó đã thuyết phục mình hơn mọi lời hoa mỹ. Nếu anh hết lòng yêu em và quyết cùng em vượt mọi trắc trở trong đời thì anh sẽ được đền bù xứng đáng, rất xứng đáng. Đừng buồn anh nhé! Giá như anh biết em cũng rất yêu anh và đã định tặng anh một chiếc nhẫn bạc nhỉ... Thôi từ nay em sẽ không thử thách anh gay go như thế nữa. Em tin anh.

VIII

Trở lại nông trường năm hôm, mười hôm, hai mươi hôm, Mai vẫn chưa nhận được thư Huy. Có điều gì đã xảy ra nhỉ? Anh giận Mai chăng? Hay là anh đã quá mệt mỏi, nản lòng sau bao nhiêu lần theo đuổi mà không được khuyến khích. Kể cũng tội, anh ấy quen mình đã sáu năm và ít ra cũng đã hai năm tha thiết yêu mình. Minh giả nẻo nên dứt dây chẳng? Ước gì sự im lặng của anh chỉ là để trừng phạt mình một chút. Minh quá ít viết cho anh! Giờ đây thì không phải là anh mà chính mình đau đớn. Và sự đau đớn ấy làm cho mình thấm thía tình yêu, điều mà trước đây mình muốn có ở anh. Hay là mình viết thư xin lỗi anh và thú nhận rằng mình rất yêu anh. Không thể được! Như vậy thì bao nhiêu công phu thử thách đi tong hết...

Từ hôm lên nông trường trả phép, Mai bắt đầu chuyển sang vắt sữa bò. Đàn cừu đội đã giao cho Trinh chăn. Ba giờ rưỡi sáng, cùng một chị nữa, Mai xách đèn bão ra chuồng bò ở giữa đồi cây, cách xa nhà khoảng một cây số. Phải một giờ sau chim rừng mới thức giấc hót vang. Ngồi bên con bò, Mai không còn sợ như dạo mới đến nông trường, nhưng vắt sữa liền mấy tiếng cũng mỏi tay lắm. Rồi nấu cháo cho bò ăn và gánh sữa ra nhà chế biến ở cạnh nông trường bộ, đi về tám cây số đường dốc. Gánh nặng, đường xa và lấm hôm rất trơn nữa, nhưng lao động quen rồi, Mai chẳng ngại. Điều mà cô ngại chính là sự vắng vẻ. Một mình đi giữa những đồi cỏ mênh mông, hai ba cây số chưa gặp một người, dễ suy nghĩ lung tung lắm! Sao mãi anh ấy chẳng chịu viết thư cho mình nhỉ? Xa nhau quá, không biết anh có yêu mình được mãi không? Mình có gì để giữ anh đâu nhỉ? Hoàn cảnh rất có thể đổi thay lòng người lắm chứ?

Để thoát khỏi những ý nghĩ đó, Mai lầm nhảm ôn tiếng Nga: « Bôrôtxia — đấu tranh, bôrôtxia — đấu tranh; upô-rnui kiên cường... ». Nhưng « sáng kiến » ấy cũng chẳng có hiệu quả cho lắm. Là một cô gái tự trọng và có ý thức trách nhiệm cao, Mai không hề để công việc bê trễ, trái lại cô còn làm tốt hơn lúc bình thường; song cô chẳng được vui. Cô sống trong tâm trạng đó gần một tháng. Cho đến một buổi sáng...

Tám giờ rưỡi. Sương mù trắng đục còn đọng đầy các lũng núi. Mai gánh sữa đến nhà chế biến. Ngôi nhà này nằm chếch trước phòng khách nông trường. Giao sữa xong, cô quay ra định về thì thấy anh Huy ngay trước mặt. Anh đứng gần đến nỗi khi quay lại, cô suýt va đòn gánh phải anh.

— Anh?...

Mai cúi đầu, má đỏ bừng, bối rối chẳng biết nói gì thêm.

— Anh biết lên thể này rất phiền em. Nhưng... anh được nghỉ một tuần. Và...

— Không, em chả phiền đâu... — cô định nói thêm: « Em sung sướng lắm » nhưng lại thôi — Anh ở nhà khách à? Quay lại lấy ba lô, rồi về đội Tân Cương với em đi.

Sáng đầu hè trên cao nguyên Mộc Châu êm ả như một sớm xuân nào của Hà Nội. Không thấy mặt trời chỉ thấy vòm trời màu tro nhạt tỏa xuống một thứ ánh sáng nhờ nhờ dịu dịu. Mây sương mỏng như khói phủ mờ mờ những ngọn núi Phiêng Luông, mỏng đến mức nhìn qua mây vẫn thấy từng ngọn núi, từng dải cây xanh tuy có hơi nhòe đi. Chính là bằng hình ảnh này đây một cô gái nào thời xưa, tài hoa và đa cảm, đã trách người yêu qua câu ca dao tình tứ: « Vì mây cho núi nên xa — Mây cao mù mịt, núi nhòa xanh xanh ».

— Anh thấy đẹp không, mây mỏng tang như chiếc khăn ni-lông của cô sinh viên Hà Nội — Mai cười tinh quái, cô đã trấn tĩnh.

— Sao lại của cô sinh viên?

— Vì bạn gái thân nhất của anh là sinh viên. Ngày nào mà anh chả gặp cô ấy! Còn em? Xa lít cung mây, thâm sơn cùng cốc, trâu gỗ mõ, chó leo thang...

— Thôi em, đừng đùa nữa! Cách đây một năm anh đã viết cho em: « Sự cách biệt duy nhất giữa anh và em là mấy trăm cây số đường xóc. Nhưng nếu em cho phép, sự cách biệt đó sẽ không còn nữa ». Anh lên nông trường chính là để hỏi ý kiến em về việc đó.

— Anh không sợ xa Hà Nội sao?

— Sao em lại hỏi anh như vậy? Em là con gái, khó khăn hơn anh, lại trẻ đẹp — Huy mạnh dạn hẳn — thế mà...

— Nhưng nếu anh xa Hà Nội, xa trường đại học thì sẽ thiếu thư viện, phòng thí nghiệm, thiếu điều kiện và không khí học hỏi, nghiên cứu, khó được cử đi thi phó tiến sĩ... Đây em muốn nói về cạnh khía đó. Còn về tư tưởng thì anh tiên tiến rồi, tổ trưởng Đảng cơ mà!

— Anh đã nghĩ kỹ. Cái chính không phải là bằng cấp mà là đóng góp. Ngành của anh không phải là ngành khoa học cơ bản mà là một ngành khoa học kỹ thuật. Càng đi vào thực tế sản xuất càng dễ có đóng góp, kể cả những đóng góp có giá trị khoa học không kém luận án phó tiến sĩ. Trường anh và nhiều cơ quan nghiên cứu nông nghiệp khuyến khích kỹ sư về làm việc lâu dài ở các hợp tác xã và các nông trường. Anh xin chuyển cũng hợp với chủ trương chung.

— Anh định xin chuyển thật à?

— Ngày mai hay ngày kia anh sẽ gặp lãnh đạo nông trường em, xem họ có vui lòng nhận anh không? Chỉ cần họ nhận...

— Nhưng sao anh lại xin về nông trường em? Anh quyết gán bó đời anh với đời em sao? Em có yêu anh đâu!...

— Trời ơi, sao em nỡ...

Mai không ngờ câu nói trêu của mình làm anh đau đớn thật sự. Nụ cười tinh quái trên môi cô vụt tắt. Những giọt nước mắt nóng hổi vì biết ơn và sung sướng quá lăn trên đôi má đỏ bừng. Cô bỗng đứng sững lại, một tay giữ đòn gánh tay kia siết chặt tay Huy.

— Anh tốt quá, anh của em! Em yêu anh. Yêu từ lâu. Yêu mãi mãi. Vì chẳng ai trên đời yêu em như anh,

quyết tâm gắn bó với em bằng anh. Anh! Anh sẽ được đền đáp xứng đáng.

— Anh chỉ sợ chưa xứng đáng với em... À, em đưa anh gánh cho.

— Anh mang ba lô nặng rồi. Gánh thùng không thôi mà. Vả lại ai người ta trông thấy anh gánh, người ta chê em chết.

Con đường Huy và Mai đi lút giữa hai bờ lau trắng dịu hoa cò. Đình Bộ Lĩnh thời xưa bẻ hoa lau làm cờ tập trận trong những thung núi đá vôi tuyệt đẹp ở mảnh đất về sau mang tên là Hoa Lư. Còn các đồng chí bộ đội mở nông trường thì cắt hoa lau làm nệm qua những đêm dài sương muối. Đó là các chiến sĩ đã truy kích giặc trên phòng tuyến sông Đà, tiến vào giải phóng Mộc Châu. Phan Công Cừ, bí thư chi đoàn thanh niên khi nông trường mới mở, mỗi ngày phát hoang ba héc-ta, phải thay dao ba lần, tu hết mười hai hi-đông nước. Tiếp bước các đồng chí là « thể hệ thứ hai » gồm những thanh niên miền xuôi tình nguyện như Mai. Rồi đến « thể hệ thứ ba »: những em bé mới sinh trên nông trường, quen rừng từ trong bụng mẹ!

Huy bẻ một bông lau ngắm nghía:

— Hôm nay là bao nhiêu nhỉ? 17 tháng 4. Anh sẽ nhớ mãi ngày hôm nay. Anh cảm ơn em. Anh biết ơn em.

— Em cảm ơn anh thì có. Đạo về phép, em bắt tội anh lắm phải không?

— Nhưng đó chỉ là dĩ vãng.

Con đường đột nhiên ra khỏi hai bờ lau và bắt đầu lượn quanh những chân đồi bị xén phẳng tươi màu son.

— Đường đẹp quá.

— Đẹp lắm. Nhưng những hôm mưa thì cũng trơn ghê lắm. Hôm nọ em trượt chân đổ mất chín lít sữa. Cứ tiếc mãi...

— Từ hôm lên trả phép, em có bị ốm ngày nào không?

— Phát phi ra thì có. Lên Tây Bắc hai năm em tăng sáu cân rồi đấy, không mặc vừa sơ mi nữa. Người ta bảo miền núi bộp với nữ.

— Tốt thôi, người em vẫn gọn, đẹp.

Ở một quả đồi trước mặt, đàn cừ lông mịn Tân Cương đang gặm cỏ, sống lưng nhấp nhô. Mơn mớn những vạt cỏ, đồi khoai.

— Loại cỏ ấy phải lấy hạt từ Nghệ An về gieo chứ không phải là cỏ thiên nhiên đâu. Còn những đồi khoai kia là trồng để lấy củ cho cừ ăn thêm đấy. Có khi cừ còn được chén cả đỗ tương, trứng gà, sữa bò. Anh là kỹ sư nông nghiệp nhưng vẫn có những điểm anh cần học em, có phải không nào?

— Tất nhiên! Học ai chứ học em thì anh rất tự nguyện.

Một chiếc xe tải bốp còi inh ỏi. Những đồng đá giảm có ngọn bên đường. Những bức tường đang coi. Tất cả như đang phả hơi người ấm áp cho cả một vùng đồi núi hoang lạnh mà mấy năm trước còn in vết chân chó sói, (chăn cừ không cẩn thận, cừ nằm lại bụi lau là bị sói ăn).

Vui chân, chẳng mấy chốc hai người đến « Tân Cương ». Lán trại đội sản xuất nép vào vách núi, rất đẹp! Cảnh ở đây, từ hai năm nay, Huy đã « thấy » qua thư Mai nhưng bây giờ mới được nhìn tận mắt. Một khoảng sân rộng quây quần những dãy nhà ở, nhà ăn, nhà kho, lớp học. Khung cửa sổ phòng Mai nhìn ra một

dòng suối luôn luôn sỏi bọt trắng xóa và mấy gốc đào.
« Chính bên khung cửa sổ này đây. Mai đã viết thư cho mình » — Ý nghĩ đó làm Huy sung sướng. Anh cảm thấy mảnh đất này thân thiết với anh biết chừng nào. Đồi cây, con suối, dãy núi Phiêng Luông, con đường vắt qua đèo đi xa hơn vào các đội Cờ Đỏ, Bản Hoa, đàn bò sữa, đàn cừu, những gì gắn bó với Mai đều gắn bó với anh...

Mai « gửi » Huy ở nhà đồng chí đội phó phụ trách chăn nuôi. Vừa nghe Mai nói đến tên Huy, đồng chí đội phó đã cướp lời:

— Anh là Nguyễn Huy ở khoa bảo vệ thực vật, trường Đại học Nông nghiệp 1 chứ gì? Cô Mai cứ giấu tôi mãi.

— Sao đồng chí biết tôi?

— Đã có lần tôi nhận hộ thư cho cô ấy. Phải nói là anh có con mắt tinh đời. Dễ gì mà tìm được một người như cô Mai: xinh đẹp mà lại chịu khó, cần thận, thông minh, ham học nhưng khiêm tốn, dịu dàng; một đảng viên trẻ được quần chúng tin yêu...

Huy rất ngạc nhiên vì Mai chưa báo cho anh biết việc cô vào Đảng. Anh sung sướng mê người trước những lời khen tới tấp của đồng chí đội phó.

— Thú thật — đồng chí đội phó tiếp — tôi không thể nào chịu được những cô gái « làm cảnh », những « khuê các tiểu thư » hiện đại! Không biết đó có phải là cái « quá tả » của anh bộ đội không.

IX

Sáng hôm sau, sau khi giao sữa cho nhà chế biến, Mai cùng Huy đến gặp một đồng chí trong đảng ủy nông trường, phụ trách tổ chức. Nghe Huy trình bày ý muốn xin về làm việc ở nông trường, đồng chí trầm ngâm. Hăm một âm chề thật đặc, đồng chí thông thả nói:

— Đặc sản của nông trường đây! Chè Mộc Châu nước xanh hương thơm, vị chát ngọt, anh và cô uống đi, rồi ta nói chuyện. Vấn đề tế nhị đấy! Anh là kỹ sư bảo vệ thực vật, nông trường tất nhiên là rất cần người chữa bệnh cho cây trồng. Chúng tôi trồng đủ thứ, chiếm diện tích nhiều nhất là lúa ngô, khoai, sắn, rồi đến chè. Chè Mộc Châu đạt sản lượng vào loại cao nhất ngành nông trường, mỗi năm thu hàng mấy nghìn tấn búp, mỗi héc ta tám, chín tấn. Ngoài ra còn trồng lạc, trồng màng tang để lấy dầu, trồng húp-blông cung cấp cho nhà máy bia, trồng lê, táo, đào, nho để làm đồ hộp, nấu rượu... Loại cây nào mà chả có bệnh. Người « bác sĩ cây trồng » không lo thiếu việc. Nhưng...

— Tôi chưa có kinh nghiệm thực tế mấy — Huy lo lắng — Song đồng chí có thể tin...

— Ô, được một cán bộ như anh, vừa dỏ vừa chuyên, chúng tôi còn mong gì hơn nữa... Anh và cô uống nước đi.

Huy nhìn Mai sung sướng. Nhưng Mai thì vẫn lo.

— Nông trường vẫn khuyến khích anh chị em công nhân quê ở miền xuôi đưa gia đình, người thân lên hẳn trên này. Đất ở đây rộng, tha hồ mà làm nhà, trồng khoai, sắn, nuôi gà lợn. Nhưng trường hợp của anh hơi tế nhị...

Không biết có khó khăn gì mà đồng chí cán bộ tổ chức không muốn nói ra nhỉ? Công việc của tổ chức có phải cái gì cũng nói hết được đâu?

— Tôi đã suy nghĩ kỹ. Tôi rất quyết tâm...

— Chúng tôi rất tin anh. Nhưng... điều này nói ra bây giờ hơi sớm đây... thế mà không nói thì anh và cô không yên tâm... chúng tôi sắp cử một số công nhân trẻ có trình độ văn hóa lớp mười đi học đại học. Trong số đó rất có thể có cô Mai. Phần lớn sẽ đến học ở trường anh đấy! Vì thế có lẽ anh cứ nên tiếp tục công tác ở trường. Ở đâu cũng phục vụ cách mạng cả thôi mà! Bốn năm nữa, sau khi cô Mai tốt nghiệp kỹ sư, nếu anh vẫn còn giữ nguyên nhiệt tình với nông trường chúng tôi, thì tất nhiên là chúng tôi sẽ rất vui lòng... Anh và cô xơi nước đi! Mộc Châu được cái độ ẩm cao, sương mù quanh năm nên chè ngon. Cây chè ưa ẩm ướt và ánh sáng tán xạ mà...

Điều mà đồng chí cán bộ tổ chức vừa nói hoàn toàn bất ngờ đối với Huy và Mai, làm đảo lộn mọi dự định. Một lúc sau Mai mới nói được:

— Chúng em sẽ trở lại nông trường... Anh có thể tin như vậy... Cảnh vật và nhất là con người ở đây đối với chúng em biết bao thân thiết...

— Thời gian, đúng thế, thời gian sẽ thử thách nhiệt tình của các đồng chí.

— Anh có thể tin...

...

Năm tháng trôi nhanh. Mai tốt nghiệp kỹ sư chăn nuôi. Cùng chồng, chị trở lại làm việc ở nông trường cũ.

Những người như chị và chồng chị chẳng bao giờ quên lời hứa của mình. Thời gian chỉ có thể làm sáng tỏ hơn vẻ đẹp của tâm hồn họ.

Hăm hở lao vào giải quyết những vấn đề cụ thể và thiết thực do sản xuất đặt ra. Huy vẫn không quên nghiên cứu khoa học. Sau mấy năm đến nông trường, anh đã viết được một công trình có giá trị về sinh vật học được một trường đại học lớn ở Hà Nội đánh giá là tác giả của nó có đủ điều kiện bảo vệ luận án phó tiến sĩ ngay ở trong nước.

Về nhà, Huy giúp vợ học thêm và cùng vợ làm mọi việc vặt: đong gạo, thổi cơm, giặt tã... Hai người đã có một cháu gái. Cháu sinh trên vùng đồng cỏ. Huy định đặt tên cho cháu là Thảo Nguyên. Mai chưa thật vừa ý vì nó là chữ Hán, không được giản dị. Nhưng nếu đặt là Đồng Cỏ thì thế nào ấy, chẳng ra tên con gái! Cuối cùng hai vợ chồng đặt tên cho cháu — con người thuộc « thể hệ thứ ba » của vùng đồng cỏ — là Cỏ Thơm. Không phải là họ dịch nghĩa hai chữ Phương Thảo trong thơ Thôi Hiệu đời Đường đâu! Mà quả cỏ ở đây thơm thật, một mùi thơm ngọt dịu mà những người chăn cừu và chăn bò sữa thích đến phát nghiện.

1972 — 1976

HÀM CHÂU

MỤC LỤC

		<i>Trang</i>
1. NƠI ĐẸP TUỔI XUÂN	HỒNG VINH	5
2. NGƯỜI Ở ĐỪNG VỀ	HỒNG DƯƠNG	37
3. CHÂN TRỜI XA	HÀM CHÂU	53

thuongmaitruongxua.vn